

HIKVISION®



CATALOG

GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Sản phẩm IP | Sản phẩm Analog | Báo Động | Switch | Cáp Mạng

2024

Hik-Partner Pro
Trợ lý của người lắp đặt

Smart Hybrid Light

Wi-Fi Combo
LƯU TRỮ AN TOÀN - DỄ DÀNG KẾT NỐI

Two-way Audio

AcuSense

eDVR Series

SẢN PHẨM IP 07

1 series	07
2xx1 series	12
2xx3 series	13
2xx6 series	17
2xx7 series	19
WiFi camera	21
Solar camera	25
71 series NVR	26
Acusense NVR	28
Ultra series NVR	31
ESSD-NVR	33
PT	35
TandemVu PTZ	40

SẢN PHẨM ANALOG 42

Two-Way Audio	42
DOT	44
HOT	45
DFxT	48
KFxT	50
ESSD-DVR	52
DVR	53
Switch	56
Cáp mạng	58
Sản phẩm mới: Loa IP	60
Sản phẩm mới: Loa Analog	64



Hik-Partner Pro

HIKVISION®

RESET MẬT KHẨU THIẾT BỊ & HỦY LIÊN KẾT THIẾT BỊ

Phục vụ **24/7** kể cả **CUỐI TUẦN**



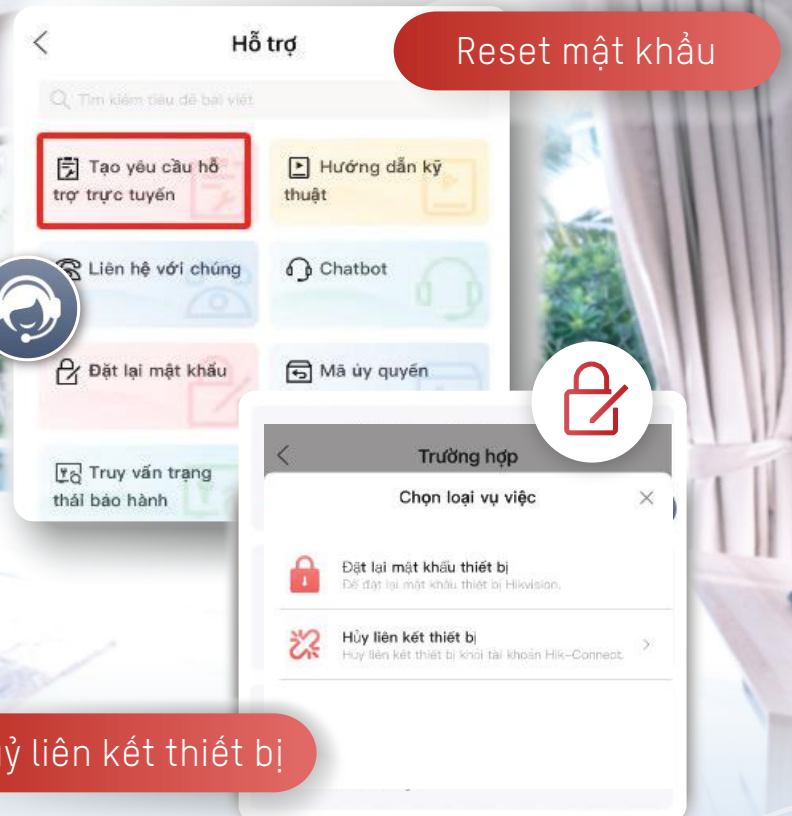
MỌI LÚC - MỌI NƠI
chỉ với chiếc điện thoại
thông minh của bạn



LINH HOẠT
cho nhiều tình huống
khác nhau



TIẾT KIỂM THỜI GIAN
giảm thời gian chờ đợi
hỗ trợ



support

Nâng cấp trải nghiệm của bạn với
Hik-Partner Pro ngay hôm nay!



Hik-Partner Pro
Scan QR code để download
ứng dụng

HIKVISION®

NÂNG CẤP HIỆU NĂNG TỐI ƯU CHI PHÍ

Ánh sáng trắng ⇌ IR



Dòng 1xx



Chế độ ánh sáng linh hoạt:
Hồng ngoại, ánh sáng trắng,
và chế độ thông minh



Công nghệ Motion Detect 2.0 tự động
phát hiện người và phương tiện.



Ống kính siêu tiêu cự với tiêu chuẩn F1.0 cho hình
ảnh luôn được sắc nét.

HIKVISION®

DS-1T21/41 G2-LIU



Độ phân giải
2MP / 4MP



Tích hợp
Micro



Phát hiện chuyển động
Người & Xe



Chuẩn nén video
H.265 +



Ống kính
4.0 mm



Chuẩn bảo vệ
IP67



Hỗ trợ
Nguồn POE



Quan sát ban đêm

Đèn Hồng Ngoại - Đèn LED trợ sáng 50m



Công nghệ hình ảnh

True WDR 120dB (mã 1T41) · **DWDR** (mã 1T21) · **3D-DNR · BLC · HLC**



Quản Lý Từ Xa

Hik-Connect



SMART

HYBRID LIGHT

KÍCH THƯỚC LỚN HƠN, GIÁ TỐT HƠN



DS-2CD102160-I

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01 Lux @ F2.2 (F2.2, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động
- IP67
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.180.000



DS-2CD112160-I

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01 Lux @ F2.2 (F2.2, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động
- IP67
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.180.000



DS-2CD132160-I

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01 Lux @ F2.2 (F2.2, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động
- IP67
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.180.000



NEW

DS-2CD102162-LIU

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01 Lux @ F2.2 (F2.2, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- Phát hiện chuyển động
- IP67
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.360.000



NEW

DS-2CD112162-LIU

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01 Lux @ F2.2 (F2.2, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- Phát hiện chuyển động
- IP67
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.430.000



NEW

DS-2CD132162-LIU

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01 Lux @ F2.2 (F2.2, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- Phát hiện chuyển động
- IP67
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.360.000



NEW

DS-2CD1T2162-LIU

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- DWDR
- 4 mm
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.430.000



NEW

DS-2CD1T4162-LIU

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 4 mm
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.150.000



DS-2CD1023G2-LIUF

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux @ (F2.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.700.000



DS-2CD1043G2-LIUF

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux @ (F2.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.320.000



DS-2CD1123G2-LIUF

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux @ (F2.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.840.000



DS-2CD1143G2-LIUF

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux @ (F2.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.450.000



DS-2CD1323G2-LIUF

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux @ (F2.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.700.000



DS-2CD1343G2-LIUF

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux @ (F2.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.320.000



NEW

DS-2CD1023G2-LIUF/SL

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- Tích hợp Micro và Loa báo động.
- Hỗ trợ đàm thoại 2 chiều
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.910.000



NEW

DS-2CD1043G2-LIUF/SL

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- Tích hợp Micro và Loa báo động.
- Hỗ trợ đàm thoại 2 chiều
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.590.000



NEW

DS-2CD1323G2-LIUF/SL

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- Tích hợp Micro và Loa báo động.
- Hỗ trợ đàm thoại 2 chiều
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.910.000



NEW

DS-2CD1343G2-LIUF/SL

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- Tích hợp Micro và Loa báo động.
- Hỗ trợ đàm thoại 2 chiều
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.590.000



NEW

DS-2CD1T23G2-LIUF/SL

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- DWDR
- 4 và 6 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- Tích hợp Micro và Loa báo động.
- Hỗ trợ đàm thoại 2 chiều
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

1.980.000



NEW

DS-2CD1T43G2-LIUF/SL

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 4 và 6 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- Tích hợp Micro và Loa báo động.
- Hỗ trợ đàm thoại 2 chiều
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.660.000

ColorVu



DS-2CD1027G2-L

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,001Lux@F1.0
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.390.000

ColorVu



DS-2CD1127G2-L

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,001Lux@F1.0
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67, IK08
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.390.000

ColorVu



DS-2CD1327G2-L

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,001Lux@F1.0
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.390.000

ColorVu



NEW

DS-2CD1027G2H-LIUF

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.490.000

ColorVu



NEW

DS-2CD1047G2H-LIUF

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.800.000

ColorVu



NEW

DS-2CD1067G2H-LIUF

1 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

3.340.000

ColorVu



NEW

DS-2CD1127G2H-LIUF

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.490.000



NEW

DS-2CD1147G2H-LIUF

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.800.000



NEW

DS-2CD1167G2H-LIUF

1 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

3.340.000



NEW

DS-2CD1327G2H-LIUF

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.490.000



NEW

DS-2CD1347G2H-LIUF

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.800.000



NEW

DS-2CD1367G2H-LIUF

1 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

3.340.000



NEW

DS-2CD1T27G2H-LIUF

1 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.850.000



NEW

DS-2CD1T47G2H-LIUF

1 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.930.000



NEW

DS-2CD1T67G2H-LIUF

1 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP67
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Smart Hybrid Light
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

3.480.000



New Pro-Series Cameras

Nâng cấp tầm nhìn ban đêm với
Smart Hybrid Light

IR  White light



Smart Hybrid Light

 **ColorVu**
Technology



Thấu kính siêu tiêu cự với khẩu độ F1.0 cho hình ảnh luôn sắc nét



Có sẵn ba chế độ chiếu sáng bổ sung – đèn trắng hồng ngoại và Smart Hybrid Light



Công nghệ Acusense tự động phát hiện người và phương tiện

HIKVISION



DS-2CD2021G1-I

2xx1 series

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.264+/H.265+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.028 Lux @(F1.6; AGC ON)
- 120dB
- 2.8mm, 4mm, 6mm
- 30 m
- Chức năng VCA
- IP67
- 128GB
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.730.000



DS-2CD2121G0-I(S)

2xx1 series

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.264+/H.265+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.028Lux @(F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 2.8mm, 4mm, 6mm
- 30 m
- Chức năng VCA
- IP67, IK10
- 128GB
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

2.980.000



DS-2CD2321G0-I/NF

2xx1 series

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.264+/H.265+
- độ nhạy sáng tối thiểu: 0.028Lux @(F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 2.8mm, 4mm, 6mm
- 30 m
- Chức năng VCA
- IP67
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

2.700.000



DS-2CD2621G0-IZ(S)

2xx1 series

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.264+/H.265+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.028Lux @(F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 to 12 mm
- 30 m
- Chức năng VCA
- IP67
- 128GB
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

6.870.000



DS-2CD2721G0-IZ(S)

2xx1 series

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.264+/H.265+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.028Lux @(F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 2.8 to 12 mm
- 30 m
- Chức năng VCA
- IP67, IK10
- 128GB
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

7.030.000



DS-2CD2821G0

2xx1 series

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 0.005 Lux @(F1.2, AGC ON)
- 120dB
- Chức năng VCA
- 128GB
- 1 vào, 1 ra
- 12VDC/24VAC/PoE(802.3af)

6.880.000



DS-2CD2T21G1-I

2xx1 series

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264/MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.01 Lux @(F2.0; AGC ON)
- 120dB
- 4 và 6 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- IP67
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

2.820.000



DS-2CD2T41G1-I

2xx1 series

- 2560 × 1440
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.01 Lux @(F2.0; AGC ON)
- 120dB
- 4 và 6 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 50m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- IP67
- 12 VDC ± 25%, PoE: 802.3af, class 3

3.570.000





DS-2CD2023G2-I(U)

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4/6mm tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng 40m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- -U: Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.000.000



DS-2CD2043G2-IU

2xx3 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 and 4 and 6 mm tiêu cự cố định
- Tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 40m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 dòng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.320.000



DS-2CD2063G2-IU

2xx3 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 and 4 and 6 mm tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.660.000



DS-2CD2083G2-IU

2xx3 series IP camera

- 3840 × 2160
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 and 4 and 6 mm tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

5.500.000



DS-2CD2123G2-I(U)

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- -U: Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.160.000



DS-2CD2143G2-IU

2xx3 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 and 4 mm Tiêu cự cố định
- Tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 dòng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.400.000



DS-2CD2163G2-IU

2xx3 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.750.000



DS-2CD2183G2-IU

2xx3 series IP camera

- 3840 × 2160
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

5.600.000



DS-2CD2323G2-IU

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 and 4 mm Tiêu cự cố định
- Tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 dòng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

3.750.000



DS-2CD2343G2-IU

2xx3 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 and 4 mm Tiêu cự cố định
- Tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.070.000



DS-2CD2363G2-IU

2xx3 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.400.000



DS-2CD2383G2-IU

2xx3 series IP camera

- 3840 × 2160
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

5.200.000



DS-2CD2423G2-I

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.005 Lux @ (F1.6, AGC ON)
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 10m
- Phát hiện chuyển động 2.0
- 3 luồng video
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

2.810.000



DS-2CD2523G2-IS

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

5.110.000



DS-2CD2543G2-IWS

2xx3 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

5.990.000



DS-2CD2563G2-IS

2xx3 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

6.100.000



DS-2CD2583G2-IS

2xx3 series IP camera

- 3840 × 2160
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK08
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

6.840.000



DS-2CD2623G2-IZS

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 to 12 mm
- Tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 60m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 dòng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 4)

7.910.000



DS-2CD2643G2-IZS

2xx3 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 60m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3at, class 4)

8.550.000



DS-2CD2663G2-IZS

2xx3 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 60m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3at, class 4)

9.250.000



DS-2CD2683G2-IZS

2xx3 series IP camera

- 3840 × 2160
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 60m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3at, class 4)

11.080.000



DS-2CD2723G2-IZS

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 40m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

7.910.000



DS-2CD2743G2-IZS

2xx3 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

8.550.000



DS-2CD2763G2-IZS

2xx3 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

9.250.000



DS-2CD2783G2-IZS

2xx3 series IP camera

- 3840 × 2160
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

11.080.000



DS-2CD2T23G2-2I

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4/6mm Tiêu cự cố định
- -2I: Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 60m
- -4I: 80m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.550.000



DS-2CD2T23G2-4I

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4/6mm Tiêu cự cố định
- -2I: Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 60m
- -4I: 80m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.800.000



DS-2CD2T43G2-2I

2xx3 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4/6mm Tiêu cự cố định
- -2I: Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 60m
- -4I: 80m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

4.880.000



DS-2CD2T43G2-4I

2xx3 series IP camera

- 2560 × 1440
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8/4/6mm Tiêu cự cố định
- -2I: Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 60m
- -4I: 80m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

5.110.000



DS-2CD2T63G2-2I

2xx3 series IP camera

- 3200 × 1800
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 and 4 and 6 mm Tiêu cự cố định
- -2I: tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 60m
- -4I: 80m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 dòng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

5.000.000



DS-2CD2T63G2-4I

2xx3 series IP camera

- 3840 × 2160
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8and 4 and 6 mm Tiêu cự cố định
- -2I: tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 60m
- -4I: 80m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 dòng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

5.250.000



DS-2CD2T83G2-2I

2xx3 series IP camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8and 4 and 6 mm Tiêu cự cố định
- -2I: tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 60m
- -4I: 80 m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 dòng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

6.360.000



DS-2CD2T83G2-4I

2xx3 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120dB
- 2.8 and 4 and 6 mm Tiêu cự cố định
- -2I: tầm xa chiếu sáng xử dụng ánh sáng 60m
- -4I: 80m
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- 3 dòng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

6.680.000





DS-2CD20X6G2-IU

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8mm, 4 mm, 6 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP67
- Mic tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD20X6G2-IU/SL

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8mm, 4 mm, 6 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP67
- 1 Mic tích hợp, 1 Loa tích hợp
- 2 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD21X6G2-ISU

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8mm, 4 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP67, IK10
- 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD23X6G2-IU

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8mm, 4 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP67
- Mic tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD23X6G2-ISU/SL

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8mm, 4 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP67
- 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD23X6G2P-ISU/SL

2xx6 series IP camera

- 4MP, 6MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- Tiêu cự cố định, ống kính kép: 2.8 mm
- Ngang FOV: 180° Vertical FOV: 84°
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 2 luồng video
- IP67
- 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD25X6G2-IS

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8mm, 4 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP67, IK08
- 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD26X6G2-IZS

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 60m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP66, IK10
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3at, class4)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD26X6G2-IZSU/SL

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 60m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP66, IK10
- 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3at, class4)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

Sản phẩm IP



DS-2CD27X6G2-IZS

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP66, IK10
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD2HX6G2-IZS

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8 tới 12 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP66, IK10
- 1 vào, 1 ra
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD2TX6G2-2I/4I

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8mm, 4 mm, 6 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới -2I: 60 m -4I: 80 m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD2TX6G2-ISU/SL

2xx6 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- 2.8mm, 4 mm, 6 mm
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 60m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 3 luồng video
- IP67
- 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2CD2TX6G2P-ISU/SL

2xx6 series IP camera

- 4MP, 6MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 120dB
- Tiêu cự cố định, ống kính kép: 2.8 mm
- Ngang FOV: 180° dọc FOV: 84°
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 40m
- Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khu vực
- 2 luồng video
- IP67
- 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



ColorVu



DS-2CD2027G2-L(U)

2xx7 series IP camera

- Độ phân giải: 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67
- 256 GB
- Tích hợp sẵn microphone
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2047G2-L(U)

2xx7 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67
- 256 GB
- Tích hợp sẵn microphone
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2047G2-LU/SL

2xx7 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67
- 256 GB
- Audio I/O: tích hợp sẵn 1 microphone, 1 built-in speaker
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)
- Cảnh báo bằng âm thanh và ánh sáng

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2127G2-SU

2xx7 series IP camera

- 2MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67, IK10
- 256 GB
- Audio I/O: 1 vào, 1 ra, tích hợp sẵn microphone
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2147G2-LSU

2xx7 series IP camera

- 2688 × 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264/MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)
- 130dB
- 2.8 và 4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- 3 luồng
- IP67, IK10
- 512GB
- Audio I/O: 1 vào, 1 ra, tích hợp sẵn microphone
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD23X7G2-LU

2xx7 series IP camera

- 2MP, 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67
- 256 GB
- Tích hợp sẵn microphone
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD23X7G2-LSU/SL

2xx7 series IP camera

- 4MP / 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67
- 256 GB
- Audio I/O: 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)
- Cảnh báo bằng âm thanh và ánh sáng

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD23X7G2P-LSU/SL

2xx7 series IP camera

- 4MP / 6MP / 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 2 luồng
- IP67
- 256 GB
- Audio I/O: 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)
- Cảnh báo bằng âm thanh và ánh sáng

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD25X7G2-LSU

2xx7 series IP camera

- 2MP / 4MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67, IK08
- 256 GB
- Audio I/O: 1 vào, 1 ra, tích hợp sẵn microphone
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC ± 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

H Sản phẩm IP

ColorVu



DS-2CD26X7G2T-LZS

2xx7 series IP camera

- 4MP / 6MP / 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67, IK10
- 256 GB
- Audio I/O: 1 vào, 1 ra
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD27X7G2T-LZS

2xx7 series IP camera

- 4MP / 6MP / 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67, IK10
- 256 GB
- Audio I/O: 1 vào, 1 ra
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2TX7G2-L

2xx7 series IP camera

- 2MP / 4MP / 6MP / 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67
- 256 GB
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2T27G2-L

2xx7 series IP camera

- 1920 $\times$ 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67
- 256 GB
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2T47G2-L

2xx7 series IP camera

- 2688 $\times$ 1520
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng
- IP67
- 256 GB
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2T47G2-LSU/SL

2xx7 series IP camera

- 4MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 3 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ lên tới 256 GB
- Audio I/O: 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- Alarm I/O: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)
- Cảnh báo bằng âm thanh và ánh sáng

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

ColorVu



DS-2CD2TX7G2P-LSU/SL

2xx7 series IP camera

- 4MP, 6MP, 8MP
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- 2 luồng video
- IP67
- Hỗ trợ thẻ nhớ lên tới 256 GB
- Âm thanh vào/ra: 1 vào, 1 ra, Mic tích hợp, Loa tích hợp
- Bảo động vào/ra: 1 vào, 1 ra
- 12 VDC $\pm$ 25%, PoE (802.3af, class 3)
- Cảnh báo bằng âm thanh và ánh sáng

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG





NEW

DS-2CV2Q21FD-IW

Wi-fi series Camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,028Lux@F2.0
- Chống ngược sáng số
- 2.0/2.8 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 10m
- góc quay: 0° tới 355°; góc quét: -10° tới 85°
- Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB
- 1 Mic tích hợp, 1 Loa tích hợp
- 5 VDC ± 10 %
- 1 cổng RJ45 100M
- Hỗ trợ kết nối wifi tới Hikconnect trực tiếp

2.010.000



NEW

DS-2CV2U21FD-IW

Wi-fi series Camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,028Lux@F2.0
- Chống ngược sáng số
- 2.8 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 10m
- Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB
- 1 Mic tích hợp, 1 Loa tích hợp
- 5 VDC ± 10 %
- Hỗ trợ kết nối wifi tới Hikconnect trực tiếp

1.640.000



DS-2CV2021G2-IDW

Wi-fi series Camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120 dB
- 2.8/4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- IP66
- Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB
- 1 Mic tích hợp, 1 Loa tích hợp
- 12 VDC ± 25%
- 1 cổng RJ45 100M
- Không hỗ trợ kết nối wifi tới Hikconnect trực tiếp

3.510.000



NEW

DS-2CV2121G2-IDW

Wi-fi series Camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,005Lux@F1.6
- 120 dB
- 2.8/4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- IP66
- Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB
- 1 Mic tích hợp, 1 Loa tích hợp
- 12 VDC ± 25%
- 1 cổng RJ45 100M
- Không hỗ trợ kết nối wifi tới Hikconnect trực tiếp

3.510.000



NEW

DS-2CV1021G0-IDW1

Wi-fi series Camera

- 1920 × 1080
- H.265+/H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,028Lux@F2.0
- DWDR
- 2.8/4 mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng hồng ngoại tối đa lên tới 30m
- IP66
- Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB
- 1 Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%
- 1 cổng RJ45 100M
- Không hỗ trợ kết nối wifi tới Hikconnect trực tiếp

2.380.000

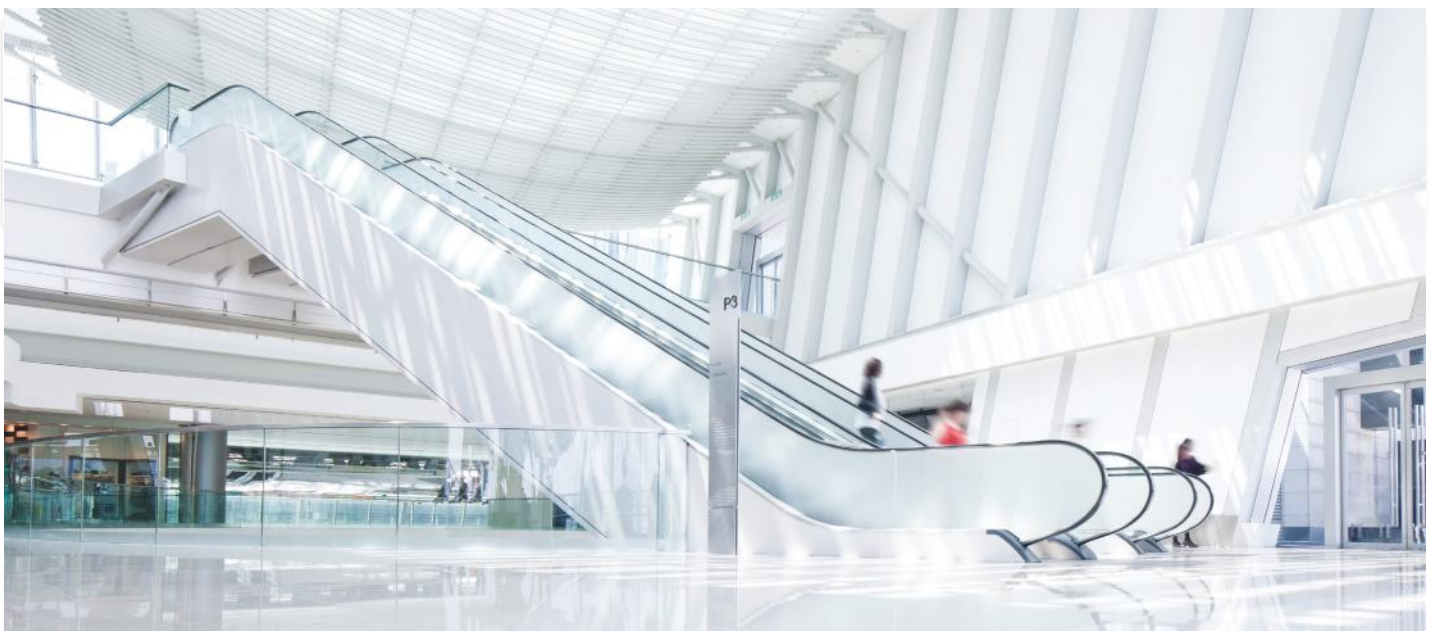


DS-2CD2421G0-IW(W)

Wi-fi series Camera

- 1920 × 1080
- H.265/H.265+/H.264+/H.264 / MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.01Lux @(F1.6, AGC ON)
- 120 dB
- 2 mm, 2.8 mm, 4 mm
- 10 m
- 256GB
- 1 Mic tích hợp, 1 Loa tích hợp
- 12 VDC ± 25%
- PoE (802.3af, class 3)
- 1 cổng RJ45 100M
- Hỗ trợ kết nối wifi tới Hikconnect trực tiếp

2.540.000



Wi-Fi Combo

LƯU TRỮ AN TOÀN - DỄ DÀNG KẾT NỐI



SMART HYBRID LIGHT
Ánh sáng thông minh
linh hoạt



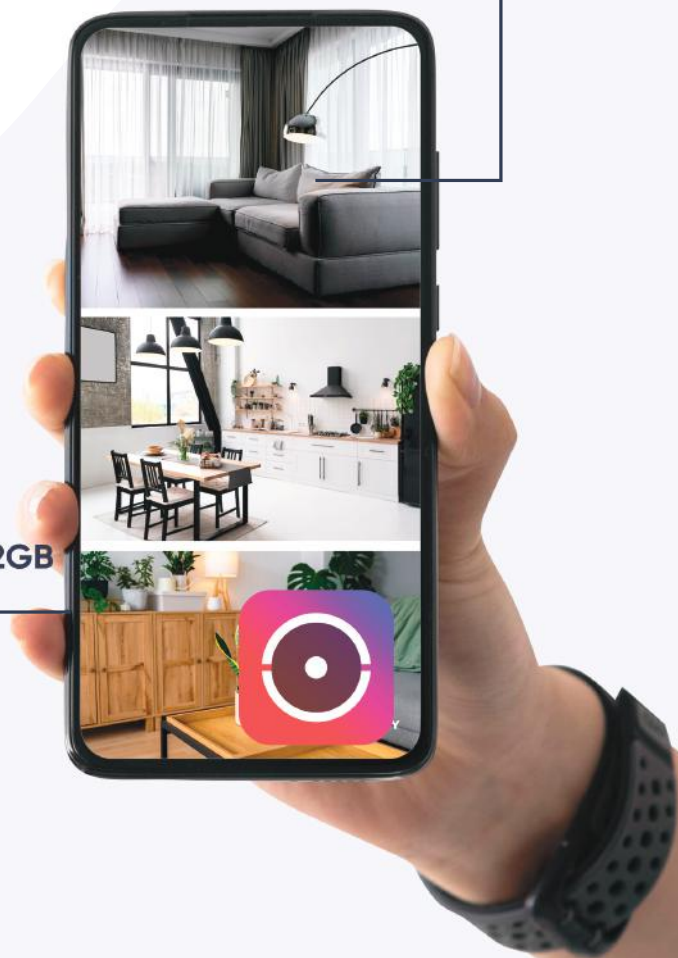
ĐÀM THOẠI 2 CHIỀU
tích hợp
Mic và Loa



PHÁT HIỆN CHUYỂN ĐỘNG 2.0
Phát hiện
Người/Phương tiện



QUÉT 1 LẦN THÊM TẤT CẢ THIẾT BỊ
Quản lý tập trung trên
Hik-Connect



MÔI TRƯỜNG LẮP ĐẶT

LƯU TRỮ AN TOÀN
Dữ liệu lưu trữ riêng
biệt trong **BOX**. Khe
cắm thẻ SD, lên tới 512GB



Hộ gia đình



Quán cafe



Nhà hàng,
cửa hàng

HIKVISION



NKS422W0H

Camera Bullet Wi-Fi 2MP ngoài trời
Camera Bullet Wi-Fi 2MP ngoài trời
Box 4 kênh

- Cài đặt không dây dễ dàng & nhanh chóng
- Tất cả Camera có thể liên kết với Box chỉ với 1 thao tác
- Lưu trữ video an toàn và tích hợp, tất cả video được lưu trữ trên Box
- Hỗ trợ thẻ SD dung lượng lên tới 512GB
- Quản lý từ xa trên thiết bị động, tất cả chức năng có thể thao tác thông qua Hik-Connect, chẳng hạn như: thêm camera, đàm thoại 2 chiều, xem trực tiếp, phát lại...
- Chức năng phát hiện chuyển động độ chính xác cao

2.820.000



NKS424W0H

Camera Bullet Wi-Fi 4MP ngoài trời
Camera Bullet Wi-Fi 4MP ngoài trời
Box 4 kênh

- Cài đặt không dây dễ dàng & nhanh chóng
- Tất cả Camera có thể liên kết với Box chỉ với 1 thao tác
- Lưu trữ video an toàn và tích hợp, tất cả video được lưu trữ trên Box
- Hỗ trợ thẻ SD dung lượng lên tới 512GB
- Quản lý từ xa trên thiết bị động, tất cả chức năng có thể thao tác thông qua Hik-Connect, chẳng hạn như: thêm camera, đàm thoại 2 chiều, xem trực tiếp, phát lại...
- Chức năng phát hiện chuyển động độ chính xác cao

3.210.000



NKS422W02H

Camera Bullet Wi-Fi 2MP ngoài trời
Camera PT Turret Wi-Fi 2MP trong nhà
Box 4 kênh

- Cài đặt không dây dễ dàng & nhanh chóng
- Tất cả Camera có thể liên kết với Box chỉ với 1 thao tác
- Lưu trữ video an toàn và tích hợp, tất cả video được lưu trữ trên Box
- Hỗ trợ thẻ SD dung lượng lên tới 512GB
- Quản lý từ xa trên thiết bị động, tất cả chức năng có thể thao tác thông qua Hik-Connect, chẳng hạn như: thêm camera, đàm thoại 2 chiều, xem trực tiếp, phát lại...
- Chức năng phát hiện chuyển động độ chính xác cao

2.920.000



NKS424W02H

Camera Bullet Wi-Fi 4MP ngoài trời
Camera PT Turret Wi-Fi 4MP trong nhà
Box 4 kênh

- Cài đặt không dây dễ dàng & nhanh chóng
- Tất cả Camera có thể liên kết với Box chỉ với 1 thao tác
- Lưu trữ video an toàn và tích hợp, tất cả video được lưu trữ trên Box
- Hỗ trợ thẻ SD dung lượng lên tới 512GB
- Quản lý từ xa trên thiết bị động, tất cả chức năng có thể thao tác thông qua Hik-Connect, chẳng hạn như: thêm camera, đàm thoại 2 chiều, xem trực tiếp, phát lại...
- Chức năng phát hiện chuyển động độ chính xác cao

3.210.000



NKS422W03H

Camera mini PT Smart Hybrid Light 2MP
Camera Bullet Wi-Fi 2MP ngoài trời
Box 4 kênh

- Cài đặt không dây dễ dàng & nhanh chóng
- Tất cả Camera có thể liên kết với Box chỉ với 1 thao tác
- Lưu trữ video an toàn và tích hợp, tất cả video được lưu trữ trên Box
- Hỗ trợ thẻ SD dung lượng lên tới 512GB
- Quản lý từ xa trên thiết bị động, tất cả chức năng có thể thao tác thông qua Hik-Connect, chẳng hạn như: thêm camera, đàm thoại 2 chiều, xem trực tiếp, phát lại...
- Chức năng phát hiện chuyển động độ chính xác cao

3.400.000



NKS424W03H

Camera mini PT Smart Hybrid Light 4MP
Camera Bullet Wi-Fi 4MP ngoài trời
Box 4 kênh

- Cài đặt không dây dễ dàng & nhanh chóng
- Tất cả Camera có thể liên kết với Box chỉ với 1 thao tác
- Lưu trữ video an toàn và tích hợp, tất cả video được lưu trữ trên Box
- Hỗ trợ thẻ SD dung lượng lên tới 512GB
- Quản lý từ xa trên thiết bị động, tất cả chức năng có thể thao tác thông qua Hik-Connect, chẳng hạn như: thêm camera, đàm thoại 2 chiều, xem trực tiếp, phát lại...
- Chức năng phát hiện chuyển động độ chính xác cao

3.690.000





DS-2CV1023G2-LIDWF

Camera Bullet Wi-Fi 2MP ngoài trời

- Hỗ trợ Wi-Fi 6;
- Hiệu năng tốt trong điều kiện trời tối với IR 30 m và ánh sáng trắng 30m
- Tích hợp Mic & Loa , hỗ trợ đàm thoại 2 chiều;
- Hỗ trợ phát hiện Người & Phương tiện;
- Chuẩn kháng bụi và nước (IP66);

1.040.000



DS-2CV1043G2-LIDWF

Camera Bullet Wi-Fi 4MP ngoài trời

- Hỗ trợ Wi-Fi 6;
- Hiệu năng tốt trong điều kiện trời tối với IR 30 m và ánh sáng trắng 30m
- Tích hợp Mic & Loa , hỗ trợ đàm thoại 2 chiều;
- Hỗ trợ phát hiện Người & Phương tiện;
- Chuẩn kháng bụi và nước (IP66);

1.230.000



DS-2CV1F23G2-LIDWF

Camera PT Turret Wi-Fi 2MP trong nhà

- Hỗ trợ Wi-Fi 6;
- Tích hợp Mic & Loa , hỗ trợ đàm thoại 2 chiều;
- Hiệu năng tốt trong điều kiện trời tối với IR 20 m và ánh sáng trắng 15m
- Chống ngược sáng số DWDR, HLC, BLC, 3D DNR;
- Hình ảnh chất lượng cao với độ phân giải 2MP;

1.130.000



DS-2CV1F43G2-LIDWF

Camera PT Turret Wi-Fi 4MP trong nhà

- Hỗ trợ Wi-Fi 6;
- Tích hợp Mic & Loa , hỗ trợ đàm thoại 2 chiều;
- Hiệu năng tốt trong điều kiện trời tối với IR 20 m và ánh sáng trắng 15m
- Chống ngược sáng số DWDR, HLC, BLC, 3D DNR;
- Hình ảnh chất lượng cao với độ phân giải 4MP;

1.230.000



DS-2DE2C200MWG/W

Camera mini PT Smart Hybrid Light 2MP

- Hỗ trợ Wi-Fi 6
- Công nghệ Smart Hybrid Light
- Tích hợp Mic & Loa , hỗ trợ đàm thoại 2 chiều;
- Hỗ trợ phát hiện và tự động theo dõi Người
- Chuẩn kháng bụi và nước (IP66);

1.610.000



DS-2DE2C400MWG/W

Camera mini PT Smart Hybrid Light 4MP

- Hỗ trợ Wi-Fi 6
- Công nghệ Smart Hybrid Light
- Tích hợp Mic & Loa , hỗ trợ đàm thoại 2 chiều;
- Hỗ trợ phát hiện và tự động theo dõi Người
- Chuẩn kháng bụi và nước (IP66);

1.710.000



DS-7104NI-S1/W

Box Wi-Fi 4 kênh

- Trang bị chức năng phát Wi-Fi, 1 chạm để thêm tất cả camera IP;
- Hỗ trợ thẻ SD dung lượng lên tới 512GB;
- Thông qua APP Hik-Connect, các cấu hình khởi tạo như quét và thêm thiết bị, định dạng thẻ SD và thêm camera IP chỉ bằng một chạm, cho phép xem trực tiếp và phát lại từ xa, đàm thoại 2 chiều , điều khiển quay quét và các thao tác khác;
- Thông qua APP Hik-Connect, có thể thực hiện chia sẻ thiết bị, quản lý kênh, quản lý lưu trữ, cài đặt lịch ghi hình, cài đặt tin nhắn, mã hóa video và các cấu hình khác;

750.000





DS-2XS3Q47G1-LDH/4G/C18S40

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

Độ phân giải tối đa	2688 × 1520	
Độ nhạy sáng tối thiểu	Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)	
Loại ống kính	4/6mm Tiêu cự cố định	
Khẩu độ	F1.0	
Dây trợ sáng	Chế độ hiệu năng: lên tới 30 m	Chế độ chủ động: lên tới 10 m
Chống ngược sáng	120 dB	
Bộ nhớ tích hợp	Tích hợp khe cắm thẻ nhớ, hỗ trợ thẻ microSD/microSDHC/microSDXC, lên tới 256 GB Tích hợp sẵn bộ nhớ eMMC 64 GB (50 GB khả dụng để ghi âm)	
Âm thanh	Tích hợp sẵn 1 mic, 1 loa	
Nguồn điện	Công suất hoạt động thông thường: 1.85 W (4G hoạt động) Công suất chế độ chờ: 40 mW Công suất tiêu thụ tối đa: 6 W Nguồn cấp: 12 VDC ± 25%	
Loại Pin	Pin lithium bạc ba	
Dung lượng Pin	8.4 Ah × 2 pin	
Điện áp Pin	9V tới 12.6V	
Chuẩn bảo vệ	IP65: IEC60529-2013	



DS-2XS2T47G1-LDH/4G/C18S40

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

Độ phân giải tối đa	2560 × 1440	
Độ nhạy sáng tối thiểu	Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON)	
Loại ống kính	4/6mm Tiêu cự cố định	
Khẩu độ	F1.0	
Dây trợ sáng	Chế độ hiệu năng: lên tới 30 m	Chế độ chủ động: lên tới 10 m
Chống ngược sáng	DWDR	
Bộ nhớ tích hợp	Tích hợp khe cắm thẻ nhớ, hỗ trợ thẻ microSD/microSDHC/microSDXC, lên tới 256 GB Tích hợp sẵn bộ nhớ eMMC 64 GB (50 GB khả dụng để ghi âm)	
Âm thanh	Tích hợp sẵn 1 mic, 1 loa	
Nguồn điện	Công suất hoạt động thông thường: 1.85 W (4G hoạt động) Công suất chế độ chờ: 40 mW Công suất tiêu thụ tối đa: 6 W Nguồn cấp: 12 VDC ± 25%	
Loại Pin	Pin lithium bạc ba	
Dung lượng Pin	8.4 Ah × 2 pin	
Điện áp Pin	9V tới 12.6V	
Chuẩn bảo vệ	IP67: IEC 60529-2013	



DS-2XS2T41G1-ID/4G/C05S07

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

Độ phân giải tối đa	2560 × 1440	
Độ nhạy sáng tối thiểu	B/W: 0.01 Lux @ (F1.6, AGC ON), B/W: 0 Lux với IR	
Loại ống kính	4/6mm Tiêu cự cố định	
Khẩu độ	4mm: F1.28, 6mm: F1.6	
Dây trợ sáng	Chế độ hiệu năng: lên tới 30 m	Chế độ chủ động: lên tới 10 m
Chống ngược sáng	DWDR	
Bộ nhớ tích hợp	Tích hợp khe cắm thẻ nhớ, hỗ trợ thẻ microSD/microSDHC/microSDXC, lên tới 256 GB Tích hợp sẵn bộ nhớ eMMC 8 GB (5 GB khả dụng để ghi âm)	
Âm thanh	Tích hợp sẵn 1 mic, 1 loa	
Nguồn điện	Công suất hoạt động thông thường: 1.85 W (4G hoạt động) Công suất chế độ chờ: 80 mW Công suất tiêu thụ tối đa: 7 W Nguồn cấp: 12 VDC	
Loại Pin	Pin lithium bạc ba	
Dung lượng Pin	51.46 Wh	
Điện áp Pin	8.1V tới 12.6V	
Chuẩn bảo vệ	IP67: IEC 60529-2013	

CAMERA NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Năng lượng vô hạn Quan sát mọi nơi



Không cần thêm
dây hoặc điện



Truyền tải
dữ liệu 4G



Beaufort
scale 12



Chống chịu IP67



DS-7108NI-Q1/8P/M

71 series NVR

- 8-ch
- H.265+/H.265/ H.264+/H.264
- 60 Mbps/ 60 Mbps
- 4-ch@1080p (25 fps), 2-ch@4 MP (25 fps)
- 6 MP/4 MP/3 MP/1080p/UXGA /720p/VGA/4CIF/DCIF/ 2CIF/CIF/QCIF
- 1 HDMI/1 VGA
- 1 ổ cứng SATA
- HDMI:1-ch, 1920 × 1080p/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz
- VGA:1-ch, 1920 × 1080p/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz, HDMI/VGA simultaneous output
- 1 cổng RJ-45 10/100Mbps
- 8P
- 2 × USB 2.0
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- ≤ 10W(không bật PoE)

5.250.000



DS-7108NI-Q1/M

71 series NVR

- 8-ch
- H.265+/H.265/ H.264+/H.264
- 60 Mbps/ 60 Mbps
- 4-ch@1080p (25 fps), 2-ch@4 MP (25 fps)
- 6 MP/4 MP/3 MP/1080p/UXGA /720p/VGA/4CIF/DCIF/ 2CIF/CIF/QCIF
- 1 HDMI/1 VGA
- 1 ổ cứng SATA
- HDMI:1-ch, 1920 × 1080p/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz
- VGA:1-ch, 1920 × 1080p/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz, HDMI/VGA simultaneous output
- 1 cổng RJ-45 10/100Mbps
- 2 × USB 2.0
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- ≤ 10W

2.060.000



DS-7104NI-Q1/4P/M

71 series NVR

- 4-ch
- H.265+/H.265/ H.264+/H.264
- 40 Mbps/ 60 Mbps
- 4-ch@1080p (25 fps), 2-ch@4 MP (25 fps)
- 6 MP/4 MP/3 MP/1080p/UXGA /720p/VGA/4CIF/DCIF/ 2CIF/CIF/QCIF
- 1 HDMI/1 VGA
- 1 ổ cứng SATA
- HDMI:1-ch, 1920 × 1080p/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz
- VGA:1-ch, 1920 × 1080p/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz, HDMI/VGA simultaneous output
- 1 cổng RJ-45 10/100Mbps
- 4P
- 2 × USB 2.0
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- ≤ 10W(không bật PoE)

3.900.000



DS-7104NI-Q1/M

71 series NVR

- 4-ch
- H.265+/H.265/ H.264+/H.264
- 40 Mbps/ 60 Mbps
- 4-ch@1080p (25 fps), 2-ch@4 MP (25 fps)
- 6 MP/4 MP/3 MP/1080p/UXGA /720p/VGA/4CIF/DCIF/ 2CIF/CIF/QCIF
- 1 HDMI/1 VGA
- 1 ổ cứng SATA
- HDMI:1-ch, 1920 × 1080p/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz
- VGA:1-ch, 1920 × 1080p/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz, HDMI/VGA simultaneous output
- 1 cổng RJ-45 10/100Mbps
- 2 × USB 2.0
- Hàng rào ảo, Phát hiện xâm nhập
- ≤ 10W

1.850.000



• Công nghệ
AcuSense

Dễ dàng
↑
Nâng cấp

lên



TẬP TRUNG
và HÀNH ĐỘNG



Network Cameras | PTZs | NVRs | DVRs

HIKVISION

AcuSense



DS-7604NXI-K1

Đầu ghi hình NVR 4 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Băng thông đầu vào/ra: 40 Mbps/80 Mbps
- Lên tới 1 kênh 12MP hoặc 2 kênh 8MP hoặc 4 kênh 4MP hoặc 8 kênh 2MP
- Ghi hình lên tới 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 1 SATA*10TB
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 2 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 1 kênh bảo vệ vành đai

3.440.000

AcuSense



DS-7604NXI-K1/4P

Đầu ghi hình NVR 4 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Băng thông đầu vào/ra: 40 Mbps/80 Mbps
- Lên tới 1 kênh 12MP hoặc 2 kênh 8MP hoặc 4 kênh 4MP hoặc 8 kênh 2MP
- Ghi hình lên tới 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 1 SATA*10TB
- 1 cổng RJ45 100Mbps
- 4 cổng POE
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 2 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 1 kênh bảo vệ vành đai

5.170.000

AcuSense



DS-7608NXI-K1

Đầu ghi hình NVR 8 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 80 Mbps/80 Mbps
- Lên tới 1 kênh 12MP hoặc 2 kênh 8MP hoặc 4 kênh 4MP hoặc 8 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 1 SATA*10TB
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 1 kênh bảo vệ vành đai

3.800.000

AcuSense



DS-7608NXI-K1/8P

Đầu ghi hình NVR 8 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 80 Mbps/80 Mbps
- Lên tới 1 kênh 12MP hoặc 2 kênh 8MP hoặc 4 kênh 4MP hoặc 8 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 1 SATA*10TB
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- 8 cổng POE
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 1 kênh bảo vệ vành đai

6.900.000

AcuSense



DS-7616NXI-K1

Đầu ghi hình NVR 16 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 160Mbps/80Mbps
- Lên tới 1 kênh 12MP hoặc 2 kênh 8MP hoặc 4 kênh 4MP hoặc 8 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 1 SATA*10TB
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 1 kênh bảo vệ vành đai

4.400.000

AcuSense



DS-7608NXI-K2

Đầu ghi hình NVR 8 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 80Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 2 SATA*10TB
- 4/1
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 2 kênh bảo vệ vành đai

6.260.000

AcuSense



DS-7608NXI-K2/8P

Đầu ghi hình NVR 8 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 160Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 2 SATA*10TB
- 4/1
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- 8 cổng PoE
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 2 kênh bảo vệ vành đai

10.360.000

AcuSense



DS-7616NXI-K2

Đầu ghi hình NVR 16 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 80Mbps/161Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 2 SATA*10TB
- 4/1
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 2 kênh bảo vệ vành đai

7.130.000

AcuSense



DS-7616NXI-K2/16P

Đầu ghi hình NVR 16 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 160Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI S1 VGA
- 2 SATA*10TB
- 4/1
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- 16 cổng PoE
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 2 kênh bảo vệ vành đai

14.150.000

 AcuSense



DS-7632NXI-K2

Đầu ghi hình NVR 32 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 256Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 2 SATA*10TB
- 4/1
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video,
hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
2 kênh bảo vệ vành đai

8.370.000

 AcuSense



DS-7632NXI-K2/16P

Đầu ghi hình NVR 32 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 160Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 2 SATA*10TB
- 4/1
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- 16 cổng PoE
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video,
hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
2 kênh bảo vệ vành đai

15.430.000

 AcuSense



DS-7716NXI-K4

Đầu ghi hình NVR 16 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 256Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*10TB
- 16/4
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video,
hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
2 kênh bảo vệ vành đai

12.970.000

 AcuSense



DS-7716NXI-K4/16P

Đầu ghi hình NVR 16 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 160Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*10TB
- 16/4
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- 16 cổng PoE
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video,
hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
2 kênh bảo vệ vành đai

19.440.000

 AcuSense



DS-7732NXI-K4

Đầu ghi hình NVR 32 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 256Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*10TB
- 16/4
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video,
hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
2 kênh bảo vệ vành đai

16.690.000

 AcuSense



DS-7732NXI-K4/16P

Đầu ghi hình NVR 32 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265/H.265+/H.264/H.264+
- Băng thông đầu vào/ra: 256Mbps/160Mbps
- Lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi: 12MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*10TB
- 16/4
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- 16 cổng PoE
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
Tất cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video,
hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
2 kênh bảo vệ vành đai

23.260.000



H Sản phẩm IP



DS-7716NI-M4

Đầu ghi hình NVR 16 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Bảng thông đầu vào/ra: 256 Mbps/256 Mbps
- 2 kênh 32MP (30 fps) + 2 kênh 8MP (30 fps)/10 kênh 8MP (30 fps)/20 kênh 4MP (30 fps)/40 kênh 2MP (30 fps)
- Ghi hình lên tới 32MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*16TB
- 16/9
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Hỗ trợ hàng rào ảo và phát hiện xâm nhập VCA (Phân tích nội dung video) Sự kiện cho camera IP

18.550.000



DS-7716NI-M4/16P

Đầu ghi hình NVR 16 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Bảng thông đầu vào/ra: 256 Mbps/256 Mbps
- 2 kênh 32MP (30 fps) + 2 kênh 8MP (30 fps)/10 kênh 8MP (30 fps)/20 kênh 4MP (30 fps)/40 kênh 2MP (30 fps)
- Ghi hình lên tới 32MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*16TB
- 16/9
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- 16 cổng PoE
- Hỗ trợ hàng rào ảo và phát hiện xâm nhập VCA (Phân tích nội dung video) Sự kiện cho camera IP

23.880.000



DS-7732NI-M4

Đầu ghi hình NVR 32 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Bảng thông đầu vào/ra: 320 Mbps/400 Mbps
- 2 kênh 32MP (30 fps) + 2 kênh 8MP (30 fps)/10 kênh 8MP (30 fps)/20 kênh 4MP (30 fps)/40 kênh 2MP (30 fps)
- Ghi hình lên tới 32MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*16TB
- 16/9
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Hỗ trợ hàng rào ảo và phát hiện xâm nhập VCA (Phân tích nội dung video) Sự kiện cho camera IP

21.220.000



DS-7732NI-M4/16P

Đầu ghi hình NVR 32 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Bảng thông đầu vào/ra: 320 Mbps/400 Mbps
- 2 kênh 32MP (30 fps) + 2 kênh 8MP (30 fps)/10 kênh 8MP (30 fps)/20 kênh 4MP (30 fps)/40 kênh 2MP (30 fps)
- Ghi hình lên tới 32MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*16TB
- 16/9
- 1 cổng RJ45 1000Mbps
- 16 cổng PoE
- Hỗ trợ hàng rào ảo và phát hiện xâm nhập VCA (Phân tích nội dung video) Sự kiện cho camera IP

28.320.000



DS-7764NI-M4

Đầu ghi hình NVR 64 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Bảng thông đầu vào/ra: 400 Mbps/400 Mbps
- 2 kênh 32MP (30 fps) + 2 kênh 8MP (30 fps)/10 kênh 8MP (30 fps)/20 kênh 4MP (30 fps)/40 kênh 2MP (30 fps)
- Ghi hình lên tới 32MP
- 1 HDMI&1 VGA
- 4 SATA*16TB
- 16/9
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Hỗ trợ hàng rào ảo và phát hiện xâm nhập VCA (Phân tích nội dung video) Sự kiện cho camera IP

23.880.000



HIKVISION NVRs

Phân Tích Video Thông Minh và Ghi Hình Hiệu Quả

Đầu ghi NVR của Hikvision cung cấp phân tích thông minh cho mọi luồng dữ liệu được kết nối, ngay cả những luồng từ camera an ninh thông thường.

Được hỗ trợ bởi chip AI và các thuật toán có độ chính xác cao, NVR của Hikvision kết hợp khả năng ghi hình hiệu quả cao và khả năng phân tích video phong phú, phục vụ các yêu cầu khắt khe từ các tình huống thực tế.



Ultra Series NVR

NEW



DS-9632NI-M8

Đầu ghi hình NVR 32 kênh

- Băng thông đầu vào 320 Mbps
- Băng thông đầu ra 400 Mbps
- Lên tới 2 kênh 32 MP (30 fps)
- Recording Độ phân giải 32MP
- 8 SATA*14 TB, 1 chân eSATA
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID6, RAID10
- 2 cổng, RCA (Linear, 1 KΩ)
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Bộ xử lý lõi 8

Ultra Series NVR

NEW



DS-9664NI-M8

Đầu ghi hình NVR 64 kênh

- Băng thông đầu vào 400 Mbps
- Băng thông đầu ra 400 Mbps
- Lên tới 2 kênh 32 MP (30 fps)
- Recording Độ phân giải 32MP
- 8 SATA*14 TB, 1 chân eSATA
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID6, RAID10
- 2 cổng, RCA (Linear, 1 KΩ)
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Bộ xử lý lõi 8

Ultra Series NVR

NEW



DS-9632NI-M16

Đầu ghi hình NVR 32 kênh

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Băng thông đầu vào 320 Mbps
- Băng thông đầu ra 400 Mbps
- Lên tới 2 kênh 32 MP (30 fps)
- Recording Độ phân giải 32MP
- 16 SATA*14 TB, 1 chân eSATA
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID6, RAID10
- 2 cổng, RCA (Linear, 1 KΩ)
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Bộ xử lý lõi 8

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

Ultra Series NVR

NEW



DS-9664NI-M16

Đầu ghi hình NVR 64

- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Băng thông đầu vào 400 Mbps
- Băng thông đầu ra 400 Mbps
- Lên tới 2 kênh 32 MP (30 fps)
- Recording Độ phân giải 32MP
- 16 SATA*14 TB, 1 chân eSATA
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID6, RAID10
- 2 cổng, RCA (Linear, 1 KΩ)
- 2 cổng RJ45 1000Mbps
- Bộ xử lý lõi 8

Ultra Series NVR

NEW



DS-96256NI-I24/H

Đầu ghi hình NVR 256 kênh

- H.265, H.265+, H.264, H.264+, MPEG4, MJPEG (for Hikvision IP camera only)
- Băng thông đầu vào/ra: 768 Mbps
- Lên tới 20 kênh 1080P
- Recording Độ phân giải 32MP
- 24 SATA*10 TB, 1xchân eSATA, 2xchân mini SAS (tùy chọn)
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID 6, and RAID10
- 1 cổng, RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
- 4 cổng RJ45 1000Mbps
- Nhận diện khuôn mặt, phân tích hành vi, đếm người và bản đồ nhiệt với camera có hỗ trợ

Ultra Series NVR

NEW



DS-96256NI-I24

Đầu ghi hình NVR 256 kênh

- H.265, H.265+, H.264, H.264+, MPEG4, MJPEG (for Hikvision IP camera only)
- Băng thông đầu vào/ra: 768 Mbps
- Lên tới 20 kênh 1080P
- Recording Độ phân giải 32MP
- 24 SATA*10 TB, 1xchân eSATA, 2xchân mini SAS(tùy chọn)
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID 6, and RAID10
- 1 cổng, RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
- 4 cổng RJ45 1000Mbps
- Nhận diện khuôn mặt, phân tích hành vi, đếm người và bản đồ nhiệt với camera có hỗ trợ

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

Ultra Series NVR

NEW



DS-96128NI-I24/H

Đầu ghi hình NVR 128 kênh

- H.265, H.265+, H.264, H.264+, MPEG4, MJPEG (for Hikvision IP camera only)
- Băng thông đầu vào/ra: 768 Mbps/512 Mbps
- Lên tới 20 kênh 1080P
- Recording Độ phân giải 32MP
- 24 SATA*10 TB, 1×chân eSATA, 2×chân mini SAS(tùy chọn)
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID 6, and RAID10
- 1 cổng. RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
- 4 cổng RJ45 1000Mbps
- Nhận diện khuôn mặt, phân tích hành vi, đếm người và bản đồ nhiệt với camera có hỗ trợ
- Bộ xử lý lõi Intel Xeon E3

Ultra Series NVR

NEW



DS-96128NI-I24

Đầu ghi hình NVR 128 kênh

- H.265, H.265+, H.264, H.264+, MPEG4, MJPEG (for Hikvision IP camera only)
- Băng thông đầu vào/ra: 576 Mbps/512 Mbps
- Lên tới 20 kênh 1080P
- Recording Độ phân giải 32MP
- 24 SATA*10 TB, 1×chân eSATA, 2×chân mini SAS(tùy chọn)
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID 6, and RAID10
- 1 cổng. RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
- 4 cổng RJ45 1000Mbps
- Nhận diện khuôn mặt, phân tích hành vi, đếm người và bản đồ nhiệt với camera có hỗ trợ
- Bộ xử lý lõi kép Intel Core I3

Ultra Series NVR

NEW



DS-96256NI-I16

Đầu ghi hình NVR 256 kênh

- H.265, H.265+, H.264, H.264+, MPEG4, MJPEG (for Hikvision IP camera only)
- Băng thông đầu vào/ra: 768 Mbps
- Lên tới 20 kênh 1080P
- Recording Độ phân giải 32MP
- 16 SATA*10 TB, 1×chân eSATA, 2×chân mini SAS(tùy chọn)
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID 6, and RAID10
- 1 cổng. RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
- 4 cổng RJ45 1000Mbps
- Nhận diện khuôn mặt, phân tích hành vi, đếm người và bản đồ nhiệt với camera có hỗ trợ
- Bộ xử lý lõi Intel Xeon E3

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

Ultra Series NVR

NEW



DS-96256NI-I16/H

Đầu ghi hình NVR 256 kênh

- H.265, H.265+, H.264, H.264+, MPEG4, MJPEG (for Hikvision IP camera only)
- Băng thông đầu vào/ra: 768 Mbps
- Lên tới 20 kênh 1080P
- Recording Độ phân giải 32MP
- 16 SATA*10 TB, 1×chân eSATA, 2×chân mini SAS(tùy chọn)
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID 6, and RAID10
- 1 cổng. RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
- 4 cổng RJ45 1000Mbps
- Nhận diện khuôn mặt, phân tích hành vi, đếm người và bản đồ nhiệt với camera có hỗ trợ
- Bộ xử lý lõi Intel Xeon E3

Ultra Series NVR

NEW



DS-96128NI-I16

Đầu ghi hình NVR 128 kênh

- H.265, H.265+, H.264, H.264+, MPEG4, MJPEG (for Hikvision IP camera only)
- Băng thông đầu vào/ra: 576 Mbps/512 Mbps
- lên tới 20-ch @ 1080p
- Recording Độ phân giải 32MP
- 16 SATA*10 TB, 1×eSATA interface, 2×mini SAS interface (optional)
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID 6, and RAID10
- 1-ch. RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
- 4, RJ45 10M/100M/1000M self-adaptive Ethernet interface
- Nhận diện khuôn mặt, phân tích hành vi, đếm người và bản đồ nhiệt với camera có hỗ trợ

Ultra Series NVR

NEW



DS-96128NI-I16/H

Đầu ghi hình NVR 128 kênh

- H.265, H.265+, H.264, H.264+, MPEG4, MJPEG (for Hikvision IP camera only)
- Băng thông đầu vào/ra: 768 Mbps /512 Mbps
- Lên tới 20 kênh 1080P
- Recording Độ phân giải 32MP
- 16 SATA*10 TB, 1×chân eSATA, 2×chân mini SAS (tùy chọn)
- RAID0, RAID1, RAID5, RAID 6, and RAID10
- 1 cổng. RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
- 4 cổng RJ45 1000Mbps
- Nhận diện khuôn mặt, phân tích hành vi, đếm người và bản đồ nhiệt với camera có hỗ trợ
- Bộ xử lý lõi kép Intel Core I3

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

Ultra Series NVR

NEW



DS-8632NXI-K8

Đầu ghi hình NVR 32 kênh

- H.265 / H.265+ / H.264 / H.264+ / MPEG4
- Băng thông đầu vào/ra: 256 Mbps / 160 Mbps
- Khả năng giải mã lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi hình 8MP
- 8 SATA*10TB, 1 chân eSATA
- 2 cổng RCA (Linear, 1 KΩ)
- 2 cổng mạng RJ-45 10/100/1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tắt cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 2 kênh bảo vệ vành đai

Ultra Series NVR

NEW



DS-8616NXI-K8

Đầu ghi hình NVR 16 kênh

- H.265 / H.265+ / H.264 / H.264+ / MPEG4
- Băng thông đầu vào/ra: 160 Mbps / 160 Mbps
- Khả năng giải mã lên tới 2 kênh 12MP hoặc 3 kênh 8MP hoặc 6 kênh 4MP hoặc 12 kênh 2MP
- Độ phân giải ghi hình 12MP
- 8 SATA*10TB, 1 chân eSATA
- 2 cổng RCA (Linear, 1 KΩ)
- 2 cổng mạng RJ-45 10/100/1000Mbps
- Chọn 1 trong 3 tùy chọn:
- Tắt cả các kênh hỗ trợ phát hiện chuyển động 2.0
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt luồng video, hoặc 4 kênh nhận diện khuôn mặt luồng hình ảnh
- 2 kênh bảo vệ vành đai

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG





NEW

DS-E04NI-Q1(1T SSD)

Đầu ghi hình NVR 128 kênh

- Đầu ghi hình NVR 4 kênh hỗ trợ eSDD
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lên tới 40 Mbps băng thông đầu vào, và 60 Mbps băng thông đầu ra
- Khả năng giải mã lên tới 4 kênh 2MP
- 1TB SSD (đã lắp sẵn)
- 12 VDC, 1A

4,940,000



NEW

DS-E04NI-Q1/4P(1T SSD)

Đầu ghi hình NVR 128 kênh

- Đầu ghi hình NVR 4 kênh hỗ trợ eSDD
- H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lên tới 40 Mbps băng thông đầu vào, và 60 Mbps băng thông đầu ra
- Khả năng giải mã lên tới 4 kênh 2MP
- 4 cổng PoE độc lập
- 1TB SSD (đã lắp sẵn)
- 12 VDC, 1A

6,010,000



HIKVISION

PT Camera Hikvision Với Smart Hybrid Light

Chi phí hợp lý, Hiệu suất cao



DS-2DE2C200MWG-E
DS-2DE2C400MWG-E



Tích hợp loa và mic



Audio 2 chiều



Thẻ nhớ 512GB SD



Xoay tới 345° - Nghiêng tới 80°

Smart Hybrid Light



DS-2CD1P23G2-IUF

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux@F2.0
- 120 dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP66
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%
- PoE: 802.3af, class 3

3.250.000



DS-2CD1P43G2-I

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux@F2.0
- 120 dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP66
- 12 VDC ± 25%
- PoE: 802.3af, class 3

4.080.000



DS-2CD1P43G2-IUF

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,01Lux@F2.0
- 120 dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP66
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%
- PoE: 802.3af, class 3

4.200.000



ColorVu

DS-2CD1P27G2-L

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,001Lux@F1.0
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP66
- 12 VDC ± 25%
- PoE: 802.3af, class 3

3.310.000



ColorVu

DS-2CD1P27G2-LUF

- 1920 × 1080
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,001Lux@F1.0
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP66
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%
- PoE: 802.3af, class 3

3.490.000



ColorVu

DS-2CD1P47G2-L

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,001Lux@F1.0
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP66
- 12 VDC ± 25%
- PoE: 802.3af, class 3

4.660.000



ColorVu

DS-2CD1P47G2-LUF

- 2560 × 1440
- H.265/H.264/MJPEG/H.265+/H.264+
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0,001Lux@F1.0
- 120dB
- 2.8/4mm Tiêu cự cố định
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động 2,0
- IP66
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- 12 VDC ± 25%
- PoE: 802.3af, class 3

4.770.000

2-inch PTZ Camera



DS-2DE2A204IW-DE3(S6)(C)

- 1920 × 1080
- Main Stream: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 2.8 to 12 mm, 4×optical
- 120dB WDR
- Max. IR Range 20 m
- Nhận diện khuôn mặt, phát hiện xâm nhập, hàng rào ảo, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khỏi khu vực, phát hiện di dời vật thể, phát hiện hành lý vô chủ, phát hiện ngoại lệ âm thanh
- 3 luồng
- IP66, IK 10
- 12 VDC & PoE, Max.: 11.2 W (Max. 4.2 W for IR)
- Đàm thoại 2 chiều

6.690.000

2-inch PTZ Camera



NEW

DS-2DE2A404IW-DE3(C0)(S6) (C)

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 2.8 tới 12 mm, 4× tùy chọn
- 120dB WDR
- Phạm vi hồng ngoại chiếu sáng tối đa 20 m
- Nhận diện khuôn mặt, phát hiện xâm nhập, hàng rào ảo, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khỏi khu vực, phát hiện di dời vật thể, phát hiện hành lý vô chủ, phát hiện ngoại lệ âm thanh
- 3 luồng
- IP66, IK 10
- 12 VDC, Max. 9.2 W; PoE
- Đàm thoại 2 chiều

6.890.000



DS-2DE2A404IW-DE3/W(S6) (C)

- 2560 × 1440
- Main Stream: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 2.8 to 12 mm, 4× optical
- 120dB WDR
- Phạm vi hồng ngoại chiếu sáng tối đa 20 m
- Nhận diện khuôn mặt, phát hiện xâm nhập, hàng rào ảo, phát hiện vào khu vực, phát hiện ra khỏi khu vực, phát hiện di dời vật thể, phát hiện hành lý vô chủ, phát hiện ngoại lệ âm thanh
- 3 luồng
- IP66, IK 10
- 12 VDC & PoE, Max.: 12.2 W (Max. 4.2 W for IR)
- Đảm thoại 2 chiều

7.390.000



DS-2DE2C200MWG-E

- 1920 × 1080
- H.265, H.264, MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8/4mm
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động, hỗ trợ phát hiện Người và tự động theo dõi Người
- IP66 (IEC 60529-2013)
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Đảm thoại 2 chiều
- 12 VDC ± 25%

1.730.000



DS-2DE2C400MWG-E

- 2560 × 1440
- H.265, H.264, MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON)
- DWDR
- 2.8/4mm
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động, hỗ trợ phát hiện Người và tự động theo dõi Người
- IP66 (IEC 60529-2013)
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Đảm thoại 2 chiều
- 12 VDC ± 25%

1.940.000



DS-2DE2C200MWG-4G

- 1920 × 1080
- H.265, H.264, MJPEG
- Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.04 Lux @ (F2.0, AGC ON), B/W: 0 Lux with IR
- DWDR
- 2.8/4mm
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động, hỗ trợ phát hiện Người và tự động theo dõi Người
- IP66 (IEC 60529-2013)
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Đảm thoại 2 chiều
- 12 VDC ± 25%
- Hỗ trợ truyền tải dữ liệu bằng 4G LTE

2.310.000



DS-2DE2C400MWG-4G

- 2560 × 1440
- H.265, H.264, MJPEG
- 0.005 Lux @ (F1.6, AGC ON), B/W: 0 Lux with IR
- DWDR
- 2.8/4mm
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- Phát hiện chuyển động, hỗ trợ phát hiện Người và tự động theo dõi Người
- IP66 (IEC 60529-2013)
- Hỗ trợ thẻ SD
- 1 Mic tích hợp
- Đảm thoại 2 chiều
- 12 VDC ± 25%
- Hỗ trợ truyền tải dữ liệu bằng 4G LTE

2.500.000



DS-2DE2C200SCG-E(F0)

- 1920 × 1080
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 2.8 mm
- 120dB WDR
- Phạm vi hồng ngoại chiếu sáng tối đa 30 m
- Phát hiện chuyển động
- 2 luồng
- IP66
- 12 VDC ± 25%, 0.75 A, tối đa 9 W
- PoE: 802.3af, 36 V tới 57 V, 0.2 A tới 0.3 A, tối đa 10 W
- Đảm thoại 2 chiều

4.210.000



DS-2DE2C200SCG-E(F1)

- 1920 × 1080
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 4 mm
- 120dB WDR
- Phạm vi hồng ngoại chiếu sáng tối đa 30 m
- Phát hiện chuyển động
- 2 luồng
- IP66
- 12 VDC ± 25%, 0.75 A, tối đa 9 W
- PoE: 802.3af, 36 V tới 57 V, 0.2 A tới 0.3 A, tối đa 10 W
- Đảm thoại 2 chiều

4.210.000



DS-2DE2C400SCG-E(F0)

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 2.8 mm
- 120dB WDR
- Phạm vi hồng ngoại chiếu sáng tối đa 30 m
- Phát hiện chuyển động
- 2 luồng
- IP66
- 12 VDC ± 25%, 0.75 A, tối đa 9 W
- PoE: 802.3af, 36 V tới 57 V, 0.2 A tới 0.3 A, tối đa 10 W
- Đảm thoại 2 chiều

4.730.000



DS-2DE2C400SCG-E(F1)

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 4mm
- 120dB WDR
- Phạm vi hồng ngoại chiếu sáng tối đa 30 m
- Phát hiện chuyển động
- 2 luồng
- IP66
- 12 VDC ± 25%, 0.75 A, tối đa 9 W
- PoE: 802.3af, 36 V tới 57 V, 0.2 A tới 0.3 A, tối đa 10 W
- Đảm thoại 2 chiều

4.730.000

3-inch PTZ Camera



DS-2DE3A404IW-DE(S6)

- 2560 × 1440
- H.265+/H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- 2.8 mm tới 12 mm,
- 4 × zoom quang học
- 120dB WDR
- 50 m và đèn sáng trắng 6m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 dòng video
- IP66; chống sét 6KV,
- Bảo vệ quá áp và bảo vệ quá độ điện áp
- 12 VDC & PoE
- Đàm thoại 2 chiều

10.000.000

3-inch PTZ Camera



DS-2DE3A404IW-DE/W(S6)

- 2560 × 1440
- H.265+/H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- 2.8 mm tới 12 mm,
- 4 × zoom quang học
- 120dB WDR
- 51 m và đèn sáng trắng 6m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 dòng video
- IP66; chống sét 6KV,
- Bảo vệ quá áp và bảo vệ quá độ điện áp
- 12 VDC & PoE
- Kết nối wifi và dễ dàng lắp đặt
- Đàm thoại 2 chiều

9.220.000

3-inch PTZ Camera



NEW

ColorVu

DS-2DE3A400BW-DE/W(F1)(T5)

- 2560 × 1440
- H.265+/H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- 4 mm
- 120dB WDR
- Đèn sáng trắng khoảng cách 30m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng video
- IP66; chống sét 6KV,
- Bảo vệ quá áp và bảo vệ quá độ điện áp
- 12 VDC, 3.33 A & PoE
- Kết nối wifi và dễ dàng lắp đặt
- Đàm thoại 2 chiều

8.540.000

3-inch PTZ Camera



NEW

ColorVu

DS-2DE3A400BW-DE(F1)(T5)

- 2560 × 1440
- H.265+/H.265/H.264+/H.264/MJPEG
- 4 mm
- 120dB WDR
- Ánh sáng trắng khoảng cách 30m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng video
- IP66; chống sét 6KV,
- Bảo vệ quá áp và bảo vệ quá độ điện áp
- 12 VDC, 3.33 A & PoE
- Đàm thoại 2 chiều

7.720.000

4-inch PTZ Camera



DS-2DE4215IW-DE(T5)

- 1920×1080
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 5 mm đến 75 mm
- 120dB WDR
- Tối đa. IR Range 100 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 12 VDC & PoE (802.3at), Tối đa: 18 W (Tối đa. 7 W for IR)
- 15x zoom quang học

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

4-inch PTZ Camera



DS-2DE4225IW-DE(T5)

- 1920×1080
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 4.8 mm đến 120 mm,
- 120dB WDR
- Tối đa. IR Range 100m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 12 VDC & PoE (802.3at) Tối đa: 18 W (Tối đa. 7 W for IR)
- Đàm thoại 2 chiều
- 25x zoom quang học

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

4-inch PTZ Camera



DS-2DE4415IW-DE(T5)

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 5 mm đến 75 mm
- 120dB WDR
- Tối đa. IR Range 100m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 12 VDC & PoE (802.3at) Tối đa: 18 W (Tối đa. 7 W for IR)
- 15x zoom quang học

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

4-inch PTZ Camera



DS-2DE4425IW-DE(T5)

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 4.8 mm đến 120 mm
- 120dB WDR
- Tối đa. IR Range 100m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 2 VDC & PoE (802.3at) Tối đa: 18 W (Tối đa. 7 W for IR)
- Đàm thoại 2 chiều
- 25x zoom quang học

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

4-inch PTZ Camera



NEW

DS-2DE4A225IWG-E

- 1920 × 1080
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- Lens 4.8 tới 120 mm
- 120dB WDR
- Phạm vi hồng ngoại chiếu sáng tối đa 50 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 12 VDC, Tối đa. 24 W; PoE (802.3at)
- Đàm thoại 2 chiều
- 25x zoom quang học

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

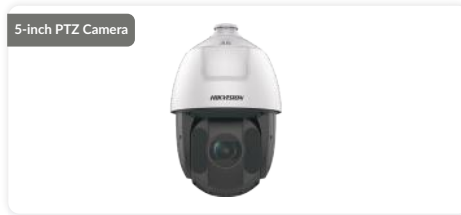


NEW

DS-2DE4A425IWG-E

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- Lens 4.8 mm tới 120 mm
- 120dB WDR
- Phạm vi hồng ngoại chiếu sáng tối đa 50 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 12 VDC, Tối đa. 24 W; PoE (802.3at)
- Đàm thoại 2 chiều
- 25x zoom quang học

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

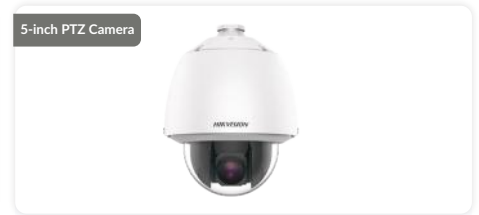


5-inch PTZ Camera

DS-2DE5425IW-AE(T5)

- 2560 × 1440
- Main Stream: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 4.8 mm tới 120 mm, 25x optical zoom
- 120dB WDR
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC & Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



5-inch PTZ Camera

DS-2DE5225W-AE(T5)

- 1920×1080
- Main Stream: H.265+ /H.265/H.264+/H.264
- Lens 4.8 mm tới 120 mm, 25x optical
- 120dB WDR
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC & PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

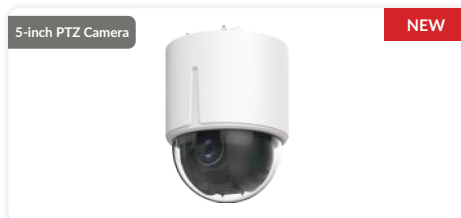


5-inch PTZ Camera

DS-2DE5232W-AE(T5)

- 1920×1080
- Main Stream: H.265+/H.265/H.264+/H.264
- Lens 4.8 mm tới 153.6 mm, 32x optical
- 120dB WDR
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC & PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



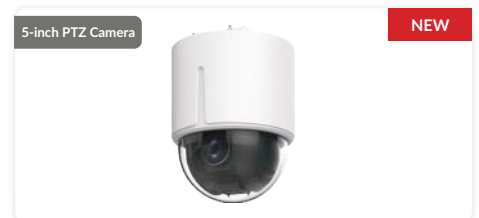
5-inch PTZ Camera

NEW

DS-2DE5225W-AE3

- 1920 × 1080
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- Lens 4.8 mm tới 120 mm
- 25 × zoom quang học, 16 × zoom kỹ thuật số
- 120dB WDR
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



5-inch PTZ Camera

NEW

DS-2DE5232W-AE3

- 1921 × 1080
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- Lens 4.8 mm tới 153.6 mm
- 32 × zoom quang học, 16 × zoom kỹ thuật số
- 120dB WDR
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



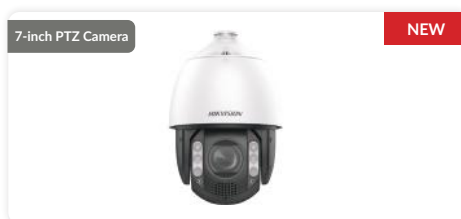
7-inch PTZ Camera

NEW

DS-2DE7A220MCG-EB

- 1920 × 1080
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- 6.7 mm tới 134 mm,
- 20 × zoom quang học, 16 × zoom kỹ thuật số
- 120 dB WDR
- Ảnh sáng trắng: lên tới 100 m
- Hồng ngoại: lên tới 150 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



7-inch PTZ Camera

NEW

DS-2DE7A412MCG-EB

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- 6.7 mm tới 80.4 mm,
- 20 × zoom quang học, 16 × zoom kỹ thuật số
- 120 dB
- Ảnh sáng trắng: lên tới 100 m
- Hồng ngoại: lên tới 150 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



7-inch PTZ Camera

NEW

DS-2DE7A812MCG-EB

- 3840 × 2160
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- 6.7 mm tới 80.4 mm,
- 20 × zoom quang học, 64 × zoom kỹ thuật số
- 120 dB
- Ảnh sáng trắng: lên tới 100 m
- Hồng ngoại: lên tới 150 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

7-inch PTZ Camera



NEW

DS-2DE7A225IW-AEB(T5)

- 1920 × 1080
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- 4.8 tới 120 mm,
- 25 x zoom quang học
- 120 dB
- Hồng ngoại: lên tới 200 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

7-inch PTZ Camera



NEW

DS-2DE7A232IW-AEB(T5)

- 1920 × 1080
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- 4.8 tới 153 mm,
- 32 x zoom quang học
- 120 dB
- Hồng ngoại: lên tới 200 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

7-inch PTZ Camera



NEW

DS-2DE7A425IW-AEB(T5)

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- 4.9 mm tới 188.8 mm,
- 25 x zoom quang học
- 120 dB
- Hồng ngoại: lên tới 200 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

7-inch PTZ Camera



NEW

DS-2DE7A432IW-AEB(T5)

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- 5.9 mm tới 188.8 mm,
- 32 x zoom quang học
- 120 dB
- Hồng ngoại: lên tới 200 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

7-inch PTZ Camera



NEW

DS-2DE7A825IW-AEB(T5)

- 3840 × 2160
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- 5.9mm tới 147.5 mm,
- 25 x zoom quang học
- 120 dB
- Hồng ngoại: lên tới 200 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- Đàm thoại 2 chiều
- 24 VAC, Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

TandemVu ColorVu AcuSense

4-Inch PTZ Camera (SE4C)

Hình ảnh toàn cảnh và chi tiết
trong một lần xem



Đầu ra video
hai kênh



Kết nối nhanh
giữa các kênh video



Phát hiện đối tượng
theo phân loại



ColorVu

DS-2SE7C432MW-AEB(14F1)

- 2560×1440
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- [Kênh Bullet]: 4mm; [Kênh PTZ]: 5.9 tới 188.8mm
- 120dB WDR, HLC, BLC, 3D DNR, Digital Defog, Phơi sáng khu vực, EIS, Lấy nét khu vực, Lấy nét nhanh
- [Kênh PTZ]: lên tới 200m; [Kênh Bullet]: lên tới 30m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 32X zoom quang học, 16X zoom kỹ thuật số
- Hỗ trợ 24 VAC & Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



ColorVu

DS-2SE7C425MW-AEB(14F1)

- 2560×1440
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- [Kênh Bullet]: 4mm; [Kênh PTZ]: 4.8 tới 120mm
- 120dB WDR, HLC, BLC, 3D DNR, Digital Defog, Phơi sáng khu vực, EIS, Lấy nét khu vực
- [Kênh PTZ]: lên tới 200m; [Kênh Bullet]: lên tới 30m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 25X zoom quang học, 16 × zoom kỹ thuật số
- Hỗ trợ 24 VAC & Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



DS-2SE4C225MWG-E(12F0)

- 1920 × 1080
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- [Kênh Bullet]: 2.8 mm; [Kênh PTZ]: 4.8 tới 120 mm
- 120dB WDR, HLC, BLC, 3D DNR, Digital Defog, Phơi sáng khu vực, Lấy nét khu vực
- [Kênh PTZ]: lên tới 100 m; [Kênh Bullet]: lên tới 30 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 25 × zoom quang học, 16 × zoom kỹ thuật số
- Đảm bảo 2 chiều

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



NEW

DS-2SE7C124IW-AE(32x/4)(S5)

- 2560×1440
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- [Kênh Bullet]: 4mm; [Kênh PTZ]: 4.8 tới 153mm
- 120dB WDR, HLC, BLC, 3D DNR, Digital Defog, Phơi sáng khu vực, EIS, Lấy nét khu vực, Lấy nét nhanh
- [Kênh PTZ]: lên tới 200m; [Kênh Bullet]: lên tới 30m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 32X zoom quang học, 16X zoom kỹ thuật số
- Hỗ trợ 24 VAC & Hi-PoE

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG



NEW

DS-2SE4C425MWG-E(14F0)

- 2560 × 1440
- Luồng chính: H.265+ / H.265 / H.264+ / H.264
- [Kênh Bullet]: 2.8 mm; [Kênh PTZ]: 4.8 tới 120 mm
- 120dB WDR, HLC, BLC, 3D DNR, Digital Defog, Phơi sáng khu vực, Lấy nét khu vực
- [Kênh PTZ]: lên tới 100 m; [Kênh Bullet]: lên tới 30 m
- Hỗ trợ chức năng VCA
- 3 luồng
- 25 × zoom quang học, 16 × zoom kỹ thuật số
- Đảm bảo 2 chiều

LIÊN HỆ ĐẶT HÀNG

HIKVISION®

Nâng cấp bảo vệ Với dòng camera Turbo HD thế hệ mới

Two-way Audio



-  Built-in mic
-  Built-in speaker
-  Intelligent noise reduction

5m

Âm thanh hai chiều lên tới 5m, có trang bị tính năng khử tiếng vang.



Live Guard với các cảnh báo bằng hình ảnh và thính giác
*trên dòng -x



Smart Hybrid Light cho phép tối ưu hóa an ninh với các tùy chọn ánh sáng linh hoạt



H Sản phẩm Analog



DS-2CE16D0T-LPTS

DOT Camera Smart Hybrid Light
Hỗ trợ Đàm thoại 2 chiều

- Camera Thân ngoài trời hỗ trợ Smart Hybrid Light
- Cảm biến 2MP CMOS
- 2MP 25fps(P)(Mặc định)/30fps(N)
- Hồng ngoại 30m + Ánh sáng trắng 20m
- 0.01 Lux/F1.2
- Tiêu cự 2.8/3.6mm
- Tích hợp Mic và Loa, Đàm thoại 2 chiều lên tới 5 mét với chức năng khử tiếng vang
- Vỏ nhựa

820.000



DS-2CE16D0T-LTS

DOT Camera Smart Hybrid Light
Hỗ trợ Đàm thoại 2 chiều

- Camera Thân ngoài trời hỗ trợ Smart Hybrid Light
- Cảm biến 2MP CMOS
- 2MP 25fps(P)(Mặc định)/30fps(N)
- Hồng ngoại 30m + Ánh sáng trắng 20m
- 0.01 Lux/F1.2
- Tiêu cự 2.8/3.6mm
- Tích hợp Mic và Loa, Đàm thoại 2 chiều lên tới 5 mét với chức năng khử tiếng vang
- Vỏ kim loại
- IP67

970.000



DS-2CE17D0T-LTS

DOT Camera Smart Hybrid Light
Hỗ trợ Đàm thoại 2 chiều

- Camera Thân ngoài trời hỗ trợ Smart Hybrid Light
- Cảm biến 2MP CMOS
- 2MP 25fps(P)(Mặc định)/30fps(N)
- Hồng ngoại 40m + Ánh sáng trắng 40m
- 0.01 Lux/F1.2
- Tiêu cự 2.8/3.6mm
- Tích hợp Mic và Loa, Đàm thoại 2 chiều lên tới 5 mét với chức năng khử tiếng vang
- Mặt trước: Kim loại, Thân: Nhựa, Chân đế: Kim Loại
- IP67

1.000.000



DS-2CE78D0T-LTS

DOT Camera Smart Hybrid Light
Hỗ trợ Đàm thoại 2 chiều

- Camera Turret ngoài trời hỗ trợ Smart Hybrid Light
- Cảm biến 2MP CMOS
- 2MP 25fps(P)(Mặc định)/30fps(N)
- Hồng ngoại 30m + Ánh sáng trắng 20m
- 0.01 Lux/F1.2
- Tiêu cự 2.8/3.6mm
- Tích hợp Mic và Loa, Đàm thoại 2 chiều lên tới 5 mét với chức năng khử tiếng vang
- Vỏ ngoài: Nhựa, Thân: Kim loại, Đế gắn: Nhựa
- IP67

1.000.000



DS-2CE70D0T-PTLTS

DOT Camera Smart Hybrid Light
Hỗ trợ Đàm thoại 2 chiều

- Camera PT Turret ngoài trời hỗ trợ Smart Hybrid Light
- Cảm biến 2MP CMOS
- 2MP 25fps(P)(Mặc định)/30fps(N)
- Hồng ngoại 30m + Ánh sáng trắng 20m
- 0.01 Lux/F1.2
- Tiêu cự 2.8/3.6mm
- Tích hợp Mic và Loa, Đàm thoại 2 chiều lên tới 5 mét với chức năng khử tiếng vang
- Vỏ kim loại

1.150.000



IDS-7204HQHI-M1/XT(STD)

Đàm thoại 2 chiều DVR hỗ trợ Acuense

- Hỗ trợ TVI Đàm thoại 2 chiều
- 1 kênh nhận diện khuôn mặt hoặc 2 kênh nâng cao lọc cảnh báo ảo
- 4 cổng tự động điều chỉnh tín hiệu TVI/CVI/AHD/CVBS
- 4 kênh video & 1 đầu vào âm thanh
- Chuẩn nén H.265/H.265+
- 1 chân SATA
- 2MP 15fps, 3K/5MP Lite 12fps/kênh
- Hỗ trợ đầu ra CVBS, kích thước vỏ 1U

2.860.000



IDS-7208HQHI-M1/XT(STD)

Đàm thoại 2 chiều DVR hỗ trợ Acuense

- Hỗ trợ TVI Đàm thoại 2 chiều
- 2 kênh nhận diện khuôn mặt hoặc 4 kênh nâng cao lọc cảnh báo ảo
- 8 cổng tự động điều chỉnh tín hiệu TVI/CVI/AHD/CVBS
- 8 kênh video & 1 đầu vào âm thanh
- Chuẩn nén H.265/H.265+
- 1 chân SATA
- 2MP 15fps, 3K/5MP Lite 12fps/kênh
- Hỗ trợ đầu ra CVBS, vỏ 1U

4.260.000



IDS-7208HQHI-M2/XT(STD)

Đàm thoại 2 chiều DVR hỗ trợ Acuense

- Hỗ trợ TVI Đàm thoại 2 chiều
- 2 kênh nhận diện khuôn mặt hoặc 4 kênh nâng cao lọc cảnh báo ảo
- 8 cổng tự động điều chỉnh tín hiệu TVI/CVI/AHD/CVBS
- 8 kênh video & 1 đầu vào âm thanh
- Chuẩn nén H.265/H.265+
- 2 chân SATA
- 2MP 15fps, 3K/5MP Lite 12fps/kênh
- Hỗ trợ đầu ra CVBS, vỏ 1U 380mm

5.370.000



IDS-7216HQHI-M1/XT(STD)

Đàm thoại 2 chiều DVR hỗ trợ Acuense

- Hỗ trợ TVI Đàm thoại 2 chiều
- 4 kênh nhận diện khuôn mặt hoặc 8 kênh nâng cao lọc cảnh báo ảo
- 16 cổng tự động điều chỉnh tín hiệu TVI/CVI/AHD/CVBS
- 16 kênh video & 1 đầu vào âm thanh
- Chuẩn nén H.265/H.265+
- 1 chân SATA
- 2MP 15fps, 3K/5MP Lite 12fps/kênh
- Hỗ trợ đầu ra CVBS, vỏ 1U

7.090.000



IDS-7216HQHI-M2/XT(STD)

Đàm thoại 2 chiều DVR hỗ trợ Acuense

- Hỗ trợ TVI Đàm thoại 2 chiều
- 4 kênh nhận diện khuôn mặt hoặc 8 kênh nâng cao lọc cảnh báo ảo
- 16 cổng tự động điều chỉnh tín hiệu TVI/CVI/AHD/CVBS
- 16 kênh video & 1 đầu vào âm thanh
- Chuẩn nén H.265/H.265+
- 2 chân SATA
- 2MP 15fps, 3K/5MP Lite 12fps/kênh
- Hỗ trợ đầu ra CVBS, vỏ 1U

9.310.000



IDS-7232HQHI-M2/XT(STD)

Đàm thoại 2 chiều DVR hỗ trợ Acuense

- Hỗ trợ TVI Đàm thoại 2 chiều
- 4 kênh nhận diện khuôn mặt hoặc 8 kênh nâng cao lọc cảnh báo ảo
- 32 cổng tự động điều chỉnh tín hiệu TVI/CVI/AHD/CVBS
- 32 kênh video & 1 đầu vào âm thanh
- 8 kênh IP đầu vào (Lên tới 40 kênh IP)
- Chuẩn nén H.265/H.265+
- 2 chân SATA
- 2MP 15fps, 3K/5MP Lite 12fps/kênh
- Hỗ trợ đầu ra CVBS, vỏ 1U 380mm

14.960.000



H Sản phẩm Analog



DS-2CE16D0T-EXIPF

- Camera 2MP siêu tiết kiệm
- 2.8/3.6mm Tiêu cự cố định
- 0.02 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux với IR
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

570.000



DS-2CE76D0T-EXIPF

- Camera 2MP siêu tiết kiệm
- 2.8/3.6mm Tiêu cự cố định
- 0.02 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux với IR
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

540.000



DS-2CE16D0T-EXLPF

- Camera Thân mini 2MP Ánh sáng kép
- 2.8/3.6mm Tiêu cự cố định
- 0.02 Lux @ (F2.2, AGC ON), 0 Lux với IR
- 2.8mm, FOV ngang: 97°, dọc: 54°, chéo: 113°
- 3.6mm, FOV ngang: 77°, dọc: 43°, chéo: 90°
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- IP67
- Vỏ nhựa
- 12 VDC $\pm$ 25%, Tối đa 3.2 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

700.000



DS-2CE16D0T-EXLF

- Camera Thân mini 2MP Ánh sáng kép
- 2.8/3.6mm Tiêu cự cố định
- 0.02 Lux @ (F2.2, AGC ON), 0 Lux với IR
- 2.8mm, FOV ngang: 97°, dọc: 54°, chéo: 113°
- 3.6mm, FOV ngang: 77°, dọc: 43°, chéo: 90°
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%, Tối đa 3.2 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

780.000



DS-2CE17D0T-EXLF

- Camera Thân 2MP Ánh sáng kép
- 2.8/3.6mm Tiêu cự cố định
- 0.02 Lux @ (F2.2, AGC ON), 0 Lux với IR
- 2.8mm, FOV ngang: 97°, dọc: 54°, chéo: 113°
- 3.6mm, FOV ngang: 77°, dọc: 43°, chéo: 90°
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 40m
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%, Tối đa 3.2 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

1.090.000



DS-2CE76D0T-EXLPF

- Camera Turret 2MP Ánh sáng kép
- 2.8/3.6mm Tiêu cự cố định
- 0.02 Lux @ (F2.2, AGC ON), 0 Lux với IR
- 2.8mm, FOV ngang: 97°, dọc: 54°, chéo: 113°
- 3.6mm, FOV ngang: 77°, dọc: 43°, chéo: 90°
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- Vỏ nhựa
- 12 VDC $\pm$ 25%, Tối đa 3.5 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

620.000



DS-2CE76D0T-EXLMF

- Camera Turret 2MP Ánh sáng kép
- 2.8/3.6mm Tiêu cự cố định
- 0.02 Lux @ (F2.2, AGC ON), 0 Lux với IR
- 2.8mm, FOV ngang: 97°, dọc: 54°, chéo: 113°
- 3.6mm, FOV ngang: 77°, dọc: 43°, chéo: 90°
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%, Tối đa 3.5 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

700.000



DS-2CE17H0T-IT3F(C)

5 MP CMOS

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm, 6 mm, 8 mm, 12 mm
- 0.01 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux with IR
- 2.8 mm, FOV ngang: 85°, dọc: 63°, I FOV: 110°
- 3.6 mm, FOV ngang: 80°, dọc: 63°, I FOV: 105°
- 6 mm, FOV ngang: 57°, dọc: 43°, I FOV: 72°
- 8 mm, FOV ngang: 41°, dọc: 31°, I FOV: 52°
- 12 mm, FOV ngang: 26°, dọc: 19°, I FOV: 32°
- Quét ngang: 0-360°, Nghiêng: 0-180°, Xoay 0-360°
- ICR, DWDR/BLC/HLC/Global, 2D DNR, Max IR Range lên tới 40m
- có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- D/N Balance: Tự động/Màu/BW (Đen trắng)
- White Balance: Tự động/Thủ công
- Độ sáng, Độ sắc nét, Gương, IR thông minh
- IP67 12 VDC $\pm$ 25%

1.760.000





DS-2CE17H0T-IT5F(C)

5 MP CMOS

- Tiêu cự cố định 3.6 mm, 6 mm, 8 mm, 12 mm
- 0.01 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux with IR
- 3.6 mm, ngang FOV: 80°, vertical FOV: 63°, I FOV: 105.9°
- 6 mm, ngang FOV: 57°, vertical FOV: 43°, I FOV: 72.5°
- 8 mm, ngang FOV: 41°, vertical FOV: 31°, I FOV: 52.1°
- 12 mm, ngang FOV: 26°, vertical FOV: 19°, I FOV: 32.7°
- Quét ngang: 0°-360°, Nghiêng: 0°-180°, Xoay 0°-360°
- ICR, DWDR/BLC/HLC/Global, 2D DNR
- Lên tới 80m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- D/N Balance: Tự động/Màu/BW (Đen trắng)
- White Balance: Tự động/Thủ công
- Độ sáng, Độ sắc nét, Gương, IR thông minh
- IP67 12 VDC ± 25%

1.930.000



DS-2CE56H0T-IRMMF(C)

5 MP CMOS

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- Màu: 0.01 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux with IR
- 85.5° (2.8 mm), 80.1° (3.6 mm), 57.1° (6 mm)
- Quét ngang: 0°-350°, Nghiêng: 0° - 70°, Xoay: 0° - 350°
- ICR
- WDR Hỗ trợ
- Max. IR Range lên tới 20m
- 1 đầu ra HD analog
- TVI/AHD/CVI/CVBS
- D/N Mode: Tự động/Màu/BW (Đen trắng)
- White Balance ATW/MWB
- BLC: Hỗ trợ, 2D DNR
- Độ sáng, Độ sắc nét, Gương, IR thông minh
- 12 VDC ± 25%

1.260.000



DS-2CE16H0T-ITPFS

5 MP CMOS

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.01 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux with IR
- 2.8 mm, ngang FOV: 85.5°, vertical FOV: 63.7°, I FOV: 110.7°
- 3.6 mm, ngang FOV: 80.1°, vertical FOV: 63.7°, I FOV: 105.9°
- 6 mm, ngang FOV: 57.1°, vertical FOV: 43.1°, I FOV: 72.5°
- Quét ngang: 0° - 355°, Nghiêng: 0° - 75°, Xoay: 0° - 355°
- ICR, kỹ thuật số WDR, 2D DNR
- Lên tới 25m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- D/N Mode: Tự động/Màu/BW (Đen trắng)
- White Balance: Tự động/Thủ công
- Độ sáng, Độ sắc nét, Gương, IR thông minh
- IP67
- 12 VDC ± 25%

1.340.000



DS-2CE16H0T-ITFS

5 MP CMOS

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.01 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux with IR
- 2.8 mm, ngang FOV: 85.5°, vertical FOV: 63.7°, I FOV: 110.7°
- 3.6 mm, ngang FOV: 80.1°, vertical FOV: 63.7°, I FOV: 105.9°
- 6 mm, ngang FOV: 57.1°, vertical FOV: 43.1°, I FOV: 72.5°
- Quét ngang: 0°-355°, Nghiêng: 0°-75°, Xoay: 0°-355°
- ICR, kỹ thuật số WDR
- Lên tới 30m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- Tự động/Màu/BW (Đen trắng)
- Tự động/Thủ công
- 2D DNR
- Độ sáng, Độ sắc nét, Gương, IR thông minh
- IP67 12 VDC ± 25%

1.440.000



DS-2CE76H0T-ITMFS

5 MP CMOS

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.01 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux with IR
- 2.8 mm, ngang FOV: 85.5°, vertical FOV: 63.7°, I FOV: 110.7°
- 3.6 mm, ngang FOV: 80.1°, vertical FOV: 63.7°, I FOV: 105.9°
- 6 mm, ngang FOV: 57.1°, vertical FOV: 43.1°, I FOV: 72.5°
- Quét ngang: 0°-360°, Nghiêng: 0° đến 75°, Xoay: 0° đến 360°
- ICR, kỹ thuật số WDR
- Lên tới 30m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- Tự động/Màu/BW (Đen trắng)
- Tự động/Thủ công
- 2D DNR
- Độ sáng, Độ sắc nét, Gương, IR thông minh
- IP67 12 VDC ± 25%

1.340.000



DS-2CE78H0T-IT3FS

5 MP CMOS

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.01 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux with IR
- 2.8 mm, ngang FOV: 85.5°, vertical FOV: 63.7°, I FOV: 110.7°
- 3.6 mm, ngang FOV: 80.1°, vertical FOV: 63.7°, I FOV: 105.9°
- 6 mm, ngang FOV: 57.1°, vertical FOV: 43.1°, I FOV: 72.5°
- Quét ngang: 0° - 360°, Nghiêng: 0° đến 75°, Xoay: 0° đến 360°
- ICR, kỹ thuật số WDR
- Lên tới 40m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- Tự động/Màu/BW (Đen trắng)
- Tự động/Thủ công
- 2D DNR
- Độ sáng, Độ sắc nét, Gương, IR thông minh
- IP67 12VDC ± 25%

1.790.000



DS-2CE17H0T-IT3FS

5 MP CMOS

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm, 6 mm
- 0.01 Lux @ (F1.2, AGC ON), 0 Lux with IR
- 2.8 mm, ngang FOV: 85°, vertical FOV: 63°, I FOV: 110°
- 3.6 mm, ngang FOV: 80°, vertical FOV: 63°, I FOV: 105°
- 6 mm, ngang FOV: 57°, vertical FOV: 43°, I FOV: 72°
- Quét ngang: 0°-360°, Nghiêng: 0° đến 180°, Xoay: 0° đến 360°
- IR CUT, kỹ thuật số WDR, DWDR, BLC, HLC, Global
- Lên tới 40m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- Tự động/Màu/BW (Đen trắng)
- Tự động/Thủ công
- 2D DNR
- Độ sáng, Độ sắc nét, Gương, IR thông minh
- IP67 12 VDC ± 25%

1.850.000



DS-2CE16H8T-IT

5 MP CMOS

- 5MP CMOS với hiệu suất cao
- 2.8/3.6/6mm Tiêu cự cố định
- 0.003 Lux @ (F1.6, AGC ON), 0 Lux with IR
- 98° (2.8mm), 78° (3.6mm), 48° (6mm)
- WDR ≥ 130 dB
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- IP67
- 12 VDC ± 25%, Tối đa 5.8 W
- Công nghệ 3D DNR mang lại hình ảnh rõ ràng và sắc nét

2.490.000



DS-2CE16H8T-IT5

5 MP CMOS

- 5MP CMOS với hiệu suất cao
- 3.6/6/8/12mm Tiêu cự cố định
- 0.003 Lux @ (F1.6, AGC ON), 0 Lux with IR
- 78° (3.6mm), 48° (6mm), 37° (8mm), 23° (12mm)
- WDR ≥ 130 dB
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 80m
- IP67
- 12 VDC ± 25%, Tối đa 6.6 W
- Công nghệ 3D DNR mang lại hình ảnh rõ ràng và sắc nét

2.950.000

H Sản phẩm Analog



DS-2CE76H8T-ITM

5MP CMOS với hiệu suất cao

- 2.8/3.6/6mm Tiêu cự cố định
- 0.003 Lux@ (F1.6, AGC ON), 0 Lux với IR
- 98° (2.8mm), 78° (3.6mm), 48° (6mm)
- WDR≥130 dB
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- IP67
- 12 VDC ± 25%, Tối đa 5.8 W
- Công nghệ 3D DNR mang lại hình ảnh rõ ràng và sắc nét

2.490.000



DS-2CE78H8T-IT3

5MP CMOS với hiệu suất cao

- 2.8/3.6/6/8/12mm Tiêu cự cố định
- 0.003 Lux@ (F1.6, AGC ON), 0 Lux with I
- 98° (2.8mm), 78° (3.6mm), 48° (6mm), 37° (8mm), 23° (12mm)
- WDR≥130 dB
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 60m
- IP67
- 12 VDC ± 25%, Tối đa 5.8 W
- Công nghệ 3D DNR mang lại hình ảnh rõ ràng và sắc nét

2.790.000



DS-2CE16U1T-ITF

8MP CMOS với hiệu suất cao

- 2.8/3.6/6mm Tiêu cự cố định
- 0.01 Lux@ (F2.0, AGC ON), 0 Lux với IR
- 102.2° (2.8mm), 79° (3.6mm), 50.8° (6mm)
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- IP67
- 12 VDC ± 25%, Tối đa 5.3 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

2.820.000



DS-2CE16U1T-IT5F

8MP CMOS với hiệu suất cao

- 3.6/6/8/12mm Tiêu cự cố định
- 0.01 Lux@ (F2.0, AGC ON), B/W: 0 Lux với IR
- 79° (3.6mm), 50.8° (6mm), 37.73° (8mm), 23.96° (12mm)
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 80m
- IP67
- 12 VDC ± 25%, Tối đa 5.9 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

3.410.000



DS-2CE76U1T-ITMF

8MP CMOS với hiệu suất cao

- 2.8/3.6/6mm Tiêu cự cố định
- 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON), 0 Lux với IR
- 102.2° (2.8mm), 79° (3.6mm), 50.8° (6mm)
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 30m
- IP67
- 12 VDC ± 25%, Tối đa 5.3 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

2.740.000



DS-2CE78U1T-IT3F

8MP CMOS với hiệu suất cao

- 2.8/3.6/6/8/12mm Tiêu cự cố định
- 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON), 0 Lux với IR
- 102.2° (2.8mm), 79° (3.6mm), 50.8° (6mm), 37.73° (8mm), 23.96° (12mm)
- DWDR
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 60m
- IP67
- 12 VDC ± 25%, Tối đa 5.3 W
- Hỗ trợ 4 loại tín hiệu có thể chuyển đổi: TVI/AHD/CVI/CVBS

2.900.000



HIKVISION®

Turbo HD Cameras



Với công nghệ **ColorVu**

Ghi hình màu sắc sống động
ngay cả trong điều kiện ánh sáng yếu



Có màu 24/7
với khẩu độ F1.0



Chống ngược
sáng DWDR



Chống nước IP 67

H Sản phẩm Analog

ColorVu



DS-2CE10DF0T-PF

Camera 2MP có màu 24/7

- 2.8 mm, 3.6mm, 6mm fixed lens
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 20 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm 25\%$

1.110.000

ColorVu



DS-2CE10DF0T-F

Camera 2MP có màu 24/7

- 2.8 mm, 3.6mm fixed lens
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 20 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm 25\%$

1.170.000

ColorVu



DS-2CE10DF0T-FS

Camera 2MP có màu 24/7

- 2.8 mm, 3.6 mm tiêu cự cố định
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 20 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm 25\%$, max. 2 W
- Support AOC

1.250.000

ColorVu



DS-2CE10DF0T-PFS

2MP ColorVu Audio Fixed Mini Bullet Camera

- 2.8 mm, 3.6 mm tiêu cự cố định
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 20 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm 25\%$, max. 2 W
- Support AOC

1.190.000

ColorVu



DS-2CE12DF0T-F

2 MP Full Time Color Bullet Camera

- 2.8 mm, 3.6mm fixed lens
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 40 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm 25\%$

1.510.000

ColorVu



DS-2CE12DF0T-FS

2MP ColorVu Audio Fixed Bullet Camera

- 2.8 mm, 3.6 mm tiêu cự cố định
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 40 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm 25\%$, max. 3.2 W
- Support AOC

1.590.000

ColorVu



DS-2CE70DF0T-MFS

2MP ColorVu Audio Fixed Turret Camera

- 2.8 mm, 3.6 mm tiêu cự cố định
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 20 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm 25\%$, max. 2 W
- Support AOC

1.250.000

ColorVu



DS-2CE70DF0T-PFS

2MP ColorVu Audio Indoor Fixed Turret Camera

- 2.8 mm, 3.6 mm tiêu cự cố định
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 20 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- 12 VDC $\pm 25\%$, max. 2 W
- Support AOC

1.190.000

ColorVu



DS-2CE70DF0T-PF

2 MP Full Time Color Turret Camera

- 2.8 mm, 3.6mm fixed lens
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Digital WDR
- Lên tới 20 m white light distance
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- 12 VDC $\pm 25\%$

1.110.000

ColorVu



DS-2CE70DF0T-MF

2 MP Full Time Color Turret Camera

- ống kính cố định 2.8 mm, 3.6mm
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Kỹ thuật số WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 20 m
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%

1.170.000

ColorVu



DS-2CE72DF0T-F

2 MP Full Time Color Turret Camera

- ống kính cố định 2.8 mm, 3.6mm
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Kỹ thuật số WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40 m
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%

1.410.000

ColorVu



DS-2CE72DF0T-FS

2 MP ColorVu Audio Fixed Turret Camera

- ống kính cố định 2.8 mm, 3.6mm
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- Kỹ thuật số WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40 m
- DWDR, BLC, HLC, Global
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%, max. 3.2 W
- Support AOC

1.490.000

ColorVu



DS-2CE10DF3T-F

2 MP Full Time Color Bullet Camera

- ống kính cố định 2.8 mm, 3.6mm
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 20 m
- WDR, BLC, HLC, Global, HLS
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%

1.670.000

ColorVu



DS-2CE12DF3T-F

2 MP Full Time Color Bullet Camera

- ống kính cố định 2.8 mm, 3.6mm
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40 m
- WDR, BLC, HLC, Global, HLS
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%

1.900.000

ColorVu



DS-2CE70DF3T-MF

2 MP Full Time Color Turret Camera

- ống kính cố định 2.8 mm, 3.6mm
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 20 m
- WDR, BLC, HLC, Global, HLS
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%

1.640.000

ColorVu



DS-2CE72DF3T-F

2 MP Full Time Color Bullet Camera

- ống kính cố định 2.8 mm, 3.6mm
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40 m
- WDR, BLC, HLC, Global, HLS
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%

1.790.000

ColorVu



DS-2CE10DF3T-FS

2 MP Full Time Color Bullet Camera

- ống kính tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 20 m
- WDR;BLC;HLC;Global;HLS
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%
- Support AOC

1.830.000

ColorVu



DS-2CE12DF3T-FS

2 MP Full Time Color Bullet Camera

- ống kính tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40 m
- WDR;BLC;HLC;Global;HLS
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%
- Support AOC

2.050.000

H Sản phẩm Analog

ColorVu



DS-2CE70DF3T-MFS

2 MP Full Time Color Turret Camera

- Ống kính tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 20 m
- WDR;BLC;HLC;Global;HLS
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%
- Support AOC

1.790.000

ColorVu



DS-2CE72DF3T-FS

2 MP Full Time Color Turret Camera

- Ống kính tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux with white light
- Màu
- WDR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40 m
- WDR;BLC;HLC;Global;HLS
- 3D DNR/2D DNR
- IP67
- 12 VDC $\pm$ 25%
- Support AOC

1.940.000

ColorVu



DS-2CE70DF3T-PTS

Camera Thân hồng ngoại 2 MP

- 2MP CMOS
- 2.8/3.6mm Tiêu cự cố định
- 0.0005 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux với Ánh sáng trắng
- 2.8mm, FOV ngang: 106°, dọc: 57°, chéo: 126°
- 3.6mm, FOV ngang: 83°, dọc: 44°, chéo: 99°
- WDR $\geq$ 130 Db
- Phạm vi chiếu sáng tối đa lên tới 20m
- Tích hợp mic
- 12 VDC $\pm$ 25%, Tối đa 7.4 W
- Công nghệ 3D DNR mang lại hình ảnh rõ ràng và sắc nét

2.070.000

ColorVu

NEW



DS-2CE10KF0T-FS

3K ColorVu Audio Fixed Bullet Camera

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm, 6 mm
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux với ánh sáng trắng
- 2.8 mm, FOV ngang: 102°, FOV dọc: 56°, FOV chéo: 122°
- 3.6 mm, FOV ngang: 80°, FOV dọc: 45°, FOV chéo: 96°
- 6 mm, FOV ngang: 56°, FOV dọc: 30°, FOV chéo: 61°
- Pan: 0° to 360°, Tilt: 0° to 180°, Rotation: 0° to 360°
- Màu, DWDR, BLC, 3D DNR/2D DNR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- Tự động/Ngoài trời/Toàn cầu/Thủ công
- Sửa điểm ảnh bị lỗi; Độ sắc nét; Gương; Độ tương phản; Độ sáng; Chống vạch sọc; Đèn thông minh, IP67, 12 VDC $\pm$ 25%

1.670.000

ColorVu

NEW



DS-2CE12KF0T-FS

3K ColorVu Audio Fixed Bullet Camera

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm, 6 mm
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux với ánh sáng trắng
- 2.8 mm, FOV ngang: 102°, FOV dọc: 56°, FOV chéo: 122°
- 3.6 mm, ngang FOV: 80°, FOV dọc: 45°, FOV chéo: 96°
- 6 mm, ngang FOV: 56°, FOV dọc: 30°, FOV chéo: 61°
- Pan: 0° to 360°, Tilt: 0° to 180°, Rotation: 0° to 360°
- Màu, DWDR, BLC, 3D DNR/2D DNR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- Tự động/Ngoài trời/Toàn cầu/Thủ công
- Sửa điểm ảnh bị lỗi; Độ sắc nét; Gương; Độ tương phản; Độ sáng; Chống vạch sọc; Đèn thông minh, IP67, 12 VDC $\pm$ 25%

2.030.000

ColorVu

NEW



DS-2CE70KF0T-MFS

3K ColorVu Audio Fixed Turret Camera

- Tiêu cự cố định 2.8 mm, 3.6 mm
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux với ánh sáng trắng
- 2.8 mm, FOV ngang: 102°, FOV dọc: 56°, FOV chéo: 122°
- 3.6 mm, FOV ngang: 80°, FOV dọc: 45°, FOV chéo: 96°
- Pan: 0° to 360°, Tilt: 0° to 75°, Rotation: 0° to 360°
- Màu, DWDR, BLC, 3D DNR/2D DNR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- Tự động/Ngoài trời/Toàn cầu/Thủ công
- Sửa điểm ảnh bị lỗi; Độ sắc nét; Gương; Độ tương phản; Độ sáng; Chống vạch sọc; Đèn thông minh
- IP67, 12 VDC $\pm$ 25%

1.670.000

ColorVu

NEW

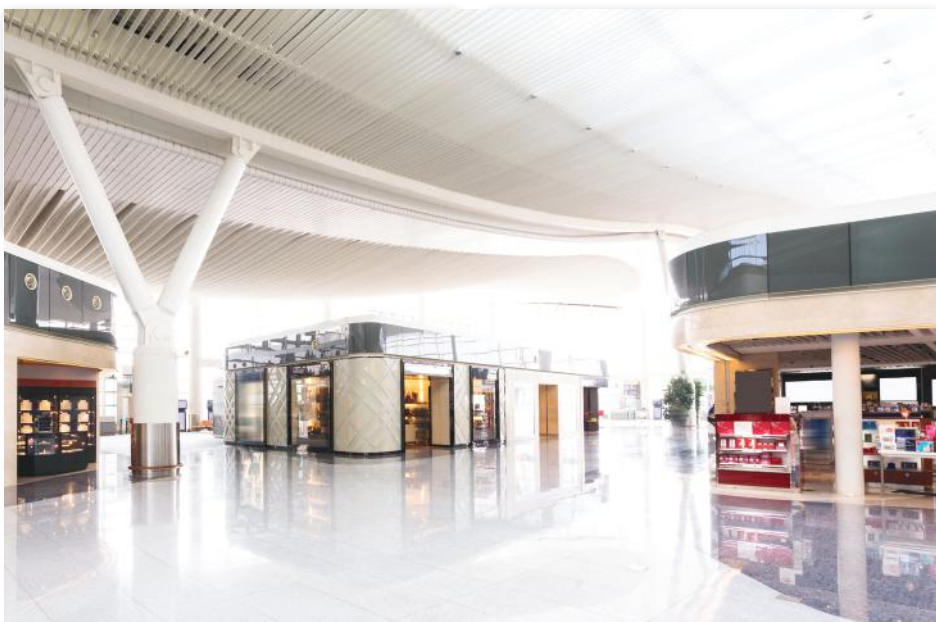


DS-2CE72KF0T-FS

3K ColorVu Audio Fixed Turret Camera

- Tiêu cự cố định 2.8 mm and 3.6 mm
- 0.001 Lux @ (F1.0, AGC ON), 0 Lux với ánh sáng trắng
- 2.8 mm, FOV ngang: 102°, FOV dọc: 56°, FOV chéo: 122°
- 3.6 mm, FOV ngang: 80°, FOV dọc: 45°, FOV chéo: 96°
- Pan: 0° to 360°, Tilt: 0° to 75°, Rotation: 0° to 360°
- Màu, DWDR, BLC, 3D DNR/2D DNR
- Khoảng cách ánh sáng trắng lên tới 40m
- Có thể chuyển đổi TVI/AHD/CVI/CVBS
- Tự động/Ngoài trời/Toàn cầu/Thủ công
- Sửa điểm ảnh bị lỗi; Độ sắc nét; Gương; Độ tương phản; Độ sáng; Chống vạch sọc; Đèn thông minh
- IP67, 12 VDC $\pm$ 25%

1.890.000



Hikvision
eDVR Series

Energy-efficient DVR cho tương lai

Thân thiện
môi trường



Ổ cứng SSD



Lưu trữ
bền bỉ



Dễ sử dụng



Phân tích video
hiệu quả



H Sản phẩm Analog



NEW

DS-E04HGHI-B

Đầu ghi hình DVR 4 kênh hỗ trợ eSDD

- H.265 Pro/H.265
- 1 kênh IP 1080P
- 4 kênh qua cáp đồng trục
- Lên tới 1080p Lite@25fps
- Ổ eSDD 330GB tích hợp (khả dụng 300GB)
- 12 VDC
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- Kim loại

3.550.000



NEW

DS-E08HGHI-B

Đầu ghi hình DVR 8 kênh hỗ trợ eSDD

- H.265 Pro/H.265
- 2 kênh IP SMP
- 8 kênh qua cáp đồng trục
- Lên tới 1080p Lite@25fps
- eSDD 512GB tích hợp (khả dụng 480GB)
- 12 VDC
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- Kim loại

4.030.000



NEW

iDS-E04HQHI-B(B)

Đầu ghi hình DVR 4 kênh hỗ trợ eSDD và AcuSense

- H.265 Pro/H.265
- Kênh IP: 1 kênh6MP
- Kênh Analog: 4 chân BNC (1.0Vp-p, 75 Ω)
- Lên tới 3K/5 MP Lite@12 fps
- 4 kênh qua cáp đồng trục
- Ổ eSDD 512GB tích hợp (khả dụng 480GB)
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập
- 12 VDC, 1A
- Vỏ kim loại

3.940.000



NEW

DS-E04HGHI-E

Đầu ghi hình DVR 4 kênh hỗ trợ eSDD

- H.265 Pro/H.265
- Kênh IP: 1 kênh 2MP
- Kênh Analog: 4 cổng BNC (1.0Vp-p, 75Ω)
- Lên tới 2MP Lite@30 fps
- 4 kênh qua cáp đồng trục
- Ổ eSDD 1024GB tích hợp (khả dụng 960GB)
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- 12 VDC, 1 A
- Vỏ kim loại

3.720.000



NEW

DS-E08HGHI-D

Đầu ghi hình DVR 8 kênh hỗ trợ eSDD

- H.265 Pro/H.265
- Kênh IP: 2 kênh 5MP
- Kênh Analog: 8 cổng BNC (1.0Vp-p, 75Ω)
- Lên tới 2MP Lite@15 fps
- 8 kênh qua cáp đồng trục
- Ổ eSDD 1024GB tích hợp (khả dụng 960GB)
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- 12 VDC, 1 A
- Vỏ kim loại

4.190.000



iDS-E08HQHI-B

Đầu ghi hình DVR 8 kênh hỗ trợ eSDD và AcuSense

- H.265 Pro/H.265
- Kênh IP: 2 kênh 6MP
- Kênh Analog: 8 cổng BNC (1.0Vp-p, 75Ω)
- Lên tới 3K/5MP Lite@12 fps
- 8 kênh qua cáp đồng trục
- Ổ eSDD 1024GB tích hợp (khả dụng 960GB)
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập
- 12 VDC, 1 A
- Vỏ kim loại

5.800.000



NEW

iDS-E04HQHI-D

Đầu ghi hình DVR 4 kênh hỗ trợ eSDD và AcuSense

- H.265 Pro/H.265
- Kênh IP: 1 kênh 6MP
- Kênh Analog: 4 cổng BNC (1.0Vp-p, 75Ω)
- Lên tới 3K/5MP Lite@12 fps
- 4 kênh qua cáp đồng trục
- Ổ eSDD 1024GB tích hợp (khả dụng 960GB)
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập
- 12 VDC, 1 A
- Vỏ kim loại

4.420.000



NEW

iDS-E04HUHI-B

Đầu ghi hình DVR 4 kênh hỗ trợ eSDD và AcuSense

- H.265
- Kênh IP: 2 kênh 8MP
- Kênh Analog: 4 cổng BNC (1.0Vp-p, 75Ω)
- Lên tới 8MP Lite@8 fps
- 4 kênh qua cáp đồng trục
- Ổ eSDD 1024GB tích hợp (khả dụng 960GB)
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập
- 12 VDC, 1 A
- Vỏ kim loại

6.010.000



HGHI DVR

DS-7204HGHI-M1

Turbo HD 5.0

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+
- 4 kênh
- Hỗ trợ 1 kênh (lên tới 5 kênh), lên tới 1080p
- 1 kênh, RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ), 4 kênh qua cáp đồng trục
- 1 kênh, 1920×1080/60Hz, 1280×1024/60Hz, 1280×720/60Hz, 1024 × 768/60Hz
- 1 kênh, RCA (Linear, 1KΩ)
- Hỗ trợ 1 ổ cứng SATA Dung lượng lên tới 6TB mỗi ổ
- 1 cổng RJ45 10M/100M
- 2 × USB 2.0
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tắt cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh

1.760.000



DS-7208HGHI-M1

Turbo HD 5.0

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 8 kênh
- Hỗ trợ 2 kênh (lên tới 10 kênh), lên tới 5 MP
- 1 kênh, RCA (2.0 Vp-p, 1 KQ), 8 kênh qua cáp đồng trục
- 1 kênh, 1920 × 1080/60Hz, 1280 × 1024/60Hz, 1280 × 720/60Hz, 1024 × 768/60Hz
- 1 kênh, RCA (Linear, 1KQ)
- Hỗ trợ 1 ổ cứng SATA Dung lượng lên tới 6TB mỗi ổ
- 1 cổng RJ45 10M/100M
- 2 × USB 2.0
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh

2.220.000



DS-7216HGHI-M1

Turbo HD 5.0

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 16 kênh
- Hỗ trợ 2 kênh (lên tới 18 kênh), lên tới 5 MP
- 1 kênh, RCA (2.0 Vp-p, 1 KQ), 16 kênh qua cáp đồng trục
- 1 kênh, 1920 × 1080/60 Hz, 1280 × 1024/60 Hz, 1280 × 720/60 Hz, 1024 × 768/60 Hz
- 1 kênh, RCA (Linear, 1 KQ)
- Hỗ trợ 1 ổ cứng SATA Dung lượng lên tới 10TB mỗi ổ
- 1 cổng RJ45 10M/100M
- 2 × USB 2.0
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh

3.960.000



iDS-7204HQHI-M1/E

Đầu ghi hình DVR 4 kênh hỗ trợ Acusense

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 2 kênh IP (Lên tới 6 kênh), lên tới 6 MP
- Hỗ trợ 4 kênh âm thanh qua cáp đồng trục
- Lên tới 4 MP lite@15fps
- 1 SATA* 10 TB
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 2 kênh
- 12 VDC
- Kim loại

2.450.000



iDS-7208HQHI-M1/E

Đầu ghi hình DVR 8 kênh hỗ trợ Acusense

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 4 kênh IP (Lên tới 12 kênh), lên tới 6 MP
- Hỗ trợ 8 kênh âm thanh qua cáp đồng trục
- Lên tới 4 MP Lite@15 fps
- 1 SATA* 10 TB
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh
- 12 VDC
- Kim loại

3.820.000



iDS-7216HQHI-M1/E

Đầu ghi hình DVR 16 kênh hỗ trợ Acusense

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 8 kênh IP (Lên tới 24 kênh), lên tới 6 MP
- Hỗ trợ 16 kênh âm thanh qua cáp đồng trục
- Lên tới 4 MP Lite@15 fps
- 1 SATA* 10 TB
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh
- 12 VDC
- Kim loại

6.780.000



iDS-7204HUHI-M1/E(E)

Đầu ghi hình DVR 4 kênh hỗ trợ Acusense

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 4 kênh IP (Lên tới 8 kênh), lên tới 8 MP
- 1 cổng, RCA (2.0 Vp-p, 1 KQ)
- 4 kênh qua cáp đồng trục
- Lên tới 8 MP@8 fps
- 1 SATA* 10 TB
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh
- 12 VDC, vỏ kim loại

3.980.000



iDS-7208HUHI-M1/E(E)

Đầu ghi hình DVR 8 kênh hỗ trợ Acusense

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 8 kênh IP (Lên tới 16 kênh), lên tới 8 MP
- 1 cổng, RCA (2.0 Vp-p, 1 KQ)
- 4 kênh qua cáp đồng trục
- Lên tới 8 MP@8 fps
- 1 SATA* 10 TB
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh
- 12 VDC, vỏ kim loại

6.490.000



iDS-7204HUHI-M1/X

Đầu ghi hình DVR 4 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265 Pro+/H.265 Pro/H.265/H.264+/H.264
- Kênh IP: 2 kênh (lên tới 6 kênh)
- Chế độ IP nâng cao: 4 kênh (lên tới 8 kênh), mỗi kênh lên tới 4Mbps
- Kênh Analog: 4 kênh
- Chân BNC (1.0 Vp-p, 75Q)
- Tín hiệu đầu vào HDTV/HD/CVI/CVBS/IP
- Âm thanh: 1 cổng (lên tới 4 cổng tùy chọn), RCA (2.0 Vp p, 1 KQ), 4 cổng qua cáp đồng trục
- 1 chân SATA, dung lượng lên tới 10TB mỗi ổ cứng
- 1. So sánh và tìm kiếm hình ảnh khuôn mặt
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập; Nhận diện Người & Phương tiện;
- 12 VDC, 1.5A

4.430.000



iDS-7208HUHI-M1/X

Đầu ghi hình DVR 8 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265 Pro+/H.265 Pro/H.265/H.264+/H.264
- Kênh IP: 2 kênh (lên tới 6 kênh)
- Chế độ IP nâng cao: 4 kênh (lên tới 8 kênh), mỗi kênh lên tới 4Mbps
- Kênh Analog: 8 kênh
- Chân BNC (1.0 Vp-p, 75Q)
- Tín hiệu đầu vào HDTV/HD/CVI/CVBS/IP
- Âm thanh: 1 cổng (lên tới 4 cổng tùy chọn), RCA (2.0 Vp p, 1 KQ), 4 cổng qua cáp đồng trục
- 1 chân SATA, dung lượng lên tới 10TB mỗi ổ cứng
- 1. So sánh và tìm kiếm hình ảnh khuôn mặt
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập; Nhận diện Người & Phương tiện;
- 12 VDC, 1.5A

7.090.000

H Sản phẩm Analog

NEW



IDS-7208HUHI-M2/X

Đầu ghi hình DVR 8 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- Kênh IP: 4 kênh (lên tới 12 kênh)
Lên tới độ phân giải 8MP
- Chế độ IP nâng cao:
8 kênh (lên tới 16 kênh), mỗi kênh lên tới 4Mbps
- Kênh Analog: 8 kênh
- Chân BNC (1.0 Vp-p, 75Ω)
- Tín hiệu đầu vào HDTVI/AHD/CVI/CVBS/IP
- Âm thanh: 1 cổng (lên tới 4 cổng tùy chọn), RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ), 4 cổng qua cáp đồng trục
- 2 chân SATA, dung lượng lên tới 10TB mỗi ổ cứng
- 1. So sánh và tìm kiếm hình ảnh khuôn mặt
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập; Nhận diện Người & Phương tiện;
- 12 VDC, 2.8A

7.890.000

NEW



IDS-7216HUHI-M2/X

Đầu ghi hình DVR 16 kênh hỗ trợ AcuSense

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- Kênh IP: 16 kênh (lên tới 32 kênh)
Lên tới độ phân giải 8MP
- Kênh Analog: 16 kênh
- Chân BNC (1.0 Vp-p, 75Ω)
- Tín hiệu đầu vào HDTVI/AHD/CVI/CVBS/IP
- Âm thanh: 1 cổng (lên tới 16 cổng tùy chọn), RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ), 16 cổng qua cáp đồng trục
- 2 chân SATA, dung lượng lên tới 12TB mỗi ổ cứng
- 1. So sánh và tìm kiếm hình ảnh khuôn mặt
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập; Nhận diện Người & Phương tiện;
- 12 VDC, 5A

14.780.000

NEW



IDS-7204HTHI-M1/S

DVR 4 kênh hỗ trợ nhận dạng khuôn mặt

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 4 kênh IP (Lên tới 8 kênh), lên tới 8 MP
- 1 cổng, RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
4 kênh qua cáp đồng trục
- Lên tới 8 MP@15 fps
- 1 SATA*10 TB
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh
- 12 VDC, vỏ kim loại

8.350.000

NEW



IDS-7204HTHI-M2/S

DVR 4 kênh hỗ trợ nhận dạng khuôn mặt

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 4 kênh IP (Lên tới 8 kênh), lên tới 8 MP
- 1 cổng, RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
4 kênh qua cáp đồng trục
- Lên tới 8 MP@15 fps
- 2 SATA*10 TB
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 4 kênh
- 12 VDC, vỏ kim loại

9.350.000

NEW

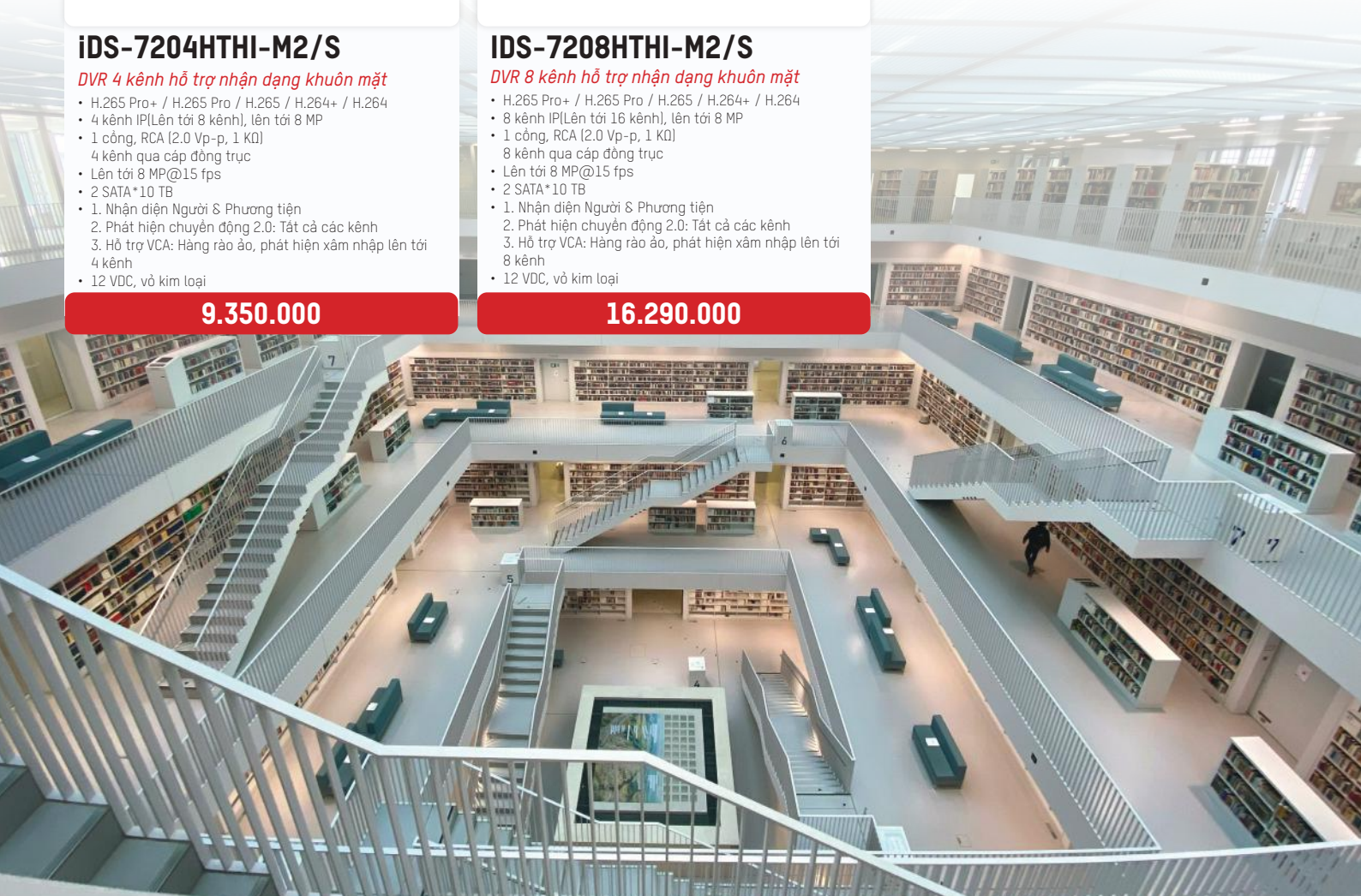


IDS-7208HTHI-M2/S

DVR 8 kênh hỗ trợ nhận dạng khuôn mặt

- H.265 Pro+ / H.265 Pro / H.265 / H.264+ / H.264
- 8 kênh IP (Lên tới 16 kênh), lên tới 8 MP
- 1 cổng, RCA (2.0 Vp-p, 1 KΩ)
8 kênh qua cáp đồng trục
- Lên tới 8 MP@15 fps
- 2 SATA*10 TB
- 1. Nhận diện Người & Phương tiện
- 2. Phát hiện chuyển động 2.0: Tất cả các kênh
- 3. Hỗ trợ VCA: Hàng rào ảo, phát hiện xâm nhập lên tới 8 kênh
- 12 VDC, vỏ kim loại

16.290.000



HIKVISION®

Kết nối tốt hơn, làm việc hiệu quả hơn

Bộ Chuyển mạch Switches Hikvision

Cho dù bạn đang ở văn phòng hay làm việc từ xa, các thiết bị của bạn đều có thể kết nối cực nhanh với bộ Chuyển mạch - Switches Hikvision.



H Switch



DS-3E0106HP-E

- 4 cổng PoE 10/100 Mbps ,2 cổng RJ45 10/100 Mbps
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af,IEEE 802.3at,IEEE 802.3bt
- Hi-PoE: Cổng 1
- PoE: Cổng 2 đến 4
- Cổng 1: 60W
- Cổng 2 tới 4: 30W
- Tổng công suất PoE 60W
- Cổng ưu tiên 1 tới 2
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

1.380.000



DS-3E0310HP-E

- 8 cổng PoE 10/100 Mbps ,2 cổng RJ45 Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af,IEEE 802.3at,IEEE 802.3bt
- Hi-PoE: Cổng 1
- PoE: Cổng 2 tới 8
- Cổng 1: 90W
- Cổng 2 tới 8: 30W
- Tổng công suất PoE 110W
- Cổng ưu tiên 1 tới 8

3.020.000



DS-3E0508P-0

- 4 cổng PoE Gigabit ,4 cổng RJ45 Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af,IEEE 802.3at
- Tổng công suất PoE 60W

2.000.000



DS-3E1105P-EI(0-STD)V2

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps

- 4 cổng PoE 10/100 Mbps ,1 cổng RJ45 10/100 Mbps
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af,IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 4
- Cổng ưu tiên 1 tới 2
- Tổng công suất PoE 60W
- Hỗ trợ 802.1Q VLAN
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Hỗ trợ chống loop STP/RSTP
- Hỗ trợ phát hiện cáp để xác định vị trí lỗi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

1.290.000



DS-3E1105P-EI/M(0-STD)V2

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps

- 4 cổng PoE 10/100 Mbps ,1 cổng RJ45 10/100 Mbps
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af,IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 4
- Tổng công suất PoE 45W
- Hỗ trợ 802.1Q VLAN
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Hỗ trợ chống loop STP/RSTP
- Hỗ trợ phát hiện cáp để xác định vị trí lỗi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

1.140.000



DS-3E1106P-EI/M(0-STD)V2

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps

- 4 cổng PoE 10/100 Mbps ,2 cổng RJ45 10/100 Mbps
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af,IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 4
- Cổng ưu tiên 1 tới 2
- Tổng công suất PoE 45W
- Hỗ trợ 802.1Q VLAN
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Hỗ trợ chống loop STP/RSTP
- Hỗ trợ phát hiện cáp để xác định vị trí lỗi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

1.210.000



DS-3E1309P-EI

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps và Gigabit

- 8 cổng PoE 10/100 Mbps ,1 cổng RJ45 Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3at/af
- Cổng PoE 1 tới 8
- Tổng công suất PoE 110W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

2.440.000



DS-3E1309P-EI/M

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps và Gigabit

- 8 cổng PoE 10/100 Mbps ,1 cổng RJ45 Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3at/af
- Cổng PoE 1 tới 8
- Tổng công suất PoE 60W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

1.980.000



DS-3E1310P-EI/M

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps và Gigabit

- 8 cổng PoE 10/100 Mbps ,2 cổng RJ45 Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3at/af
- Cổng PoE 1 tới 8
- Tổng công suất PoE 60W
- Hỗ trợ 802.1Q VLAN
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Hỗ trợ chống loop STP/RSTP
- Hỗ trợ phát hiện cáp để xác định vị trí lỗi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

2.110.000

NEW



DS-3E1318P-EI

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps và Gigabit

- 16 cổng PoE 10/100 Mbps ,2 cổng RJ45 Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3at/af
- Cổng PoE 1 tới 16
- Tổng công suất PoE 230W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

6.950.000



DS-3E1318P-EI/M

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps và Gigabit

- 16 cổng PoE 10/100 Mbps ,2 cổng RJ45 Gigabit,
- 1 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3at/af
- Cổng PoE 1 tới 16
- Tổng công suất PoE 130W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

5.450.000



DS-3E1326P-EI(0-STD)V2

Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps và Gigabit

- 24 cổng PoE 10/100 Mbps , 2 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3at/af
- Cổng PoE 1 tới 24
- Tổng công suất PoE 370W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

8.730.000

**DS-3E1326P-EI/M***Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps và Gigabit*

- 24 cổng PoE 10/100 Mbps, 1 cổng RJ45 Gigabit, 1 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af/af
- Cổng PoE 1 tới 24
- Tổng công suất PoE 230W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

7.160.000**DS-3E1318P-SI***Switch quản lý thông minh, cổng 100Mbps và Gigabit*

- 16 cổng PoE 10/100 Mbps, 2 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af/af
- Cổng PoE 1 tới 16
- Tổng công suất PoE 230W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

8.520.000

NEW

DS-3E1505P-EI/M*Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 4 cổng PoE Gigabit, 1 cổng RJ45 Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af, IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 4
- Tổng công suất PoE 45W
- Hỗ trợ 802.1Q VLAN
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Hỗ trợ chống loop STP/RSTP
- Hỗ trợ phát hiện cáp để xác định vị trí lỗi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

1.260.000

NEW

DS-3E1510P-EI/M*Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 8 cổng PoE Gigabit, 2 cổng RJ45 Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af, IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 8
- Tổng công suất PoE 60W
- Hỗ trợ 802.1Q VLAN
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Hỗ trợ chống loop STP/RSTP
- Hỗ trợ phát hiện cáp để xác định vị trí lỗi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

2.770.000

NEW

DS-3E1518P-EI/M*Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 16 cổng PoE Gigabit, 1 cổng RJ45 Gigabit, 1 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af, IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 16
- Tổng công suất PoE 130W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

6.820.000

NEW

DS-3E1526P-EI/M*Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 24 cổng PoE Gigabit, 1 cổng RJ45 Gigabit, 1 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af, IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 24
- Tổng công suất PoE 230W
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

10.020.000**DS-3E1508-EI***Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 8 cổng SFP Gigabit
- 16Gbps
- Quản lý sơ đồ mạng, gửi cảnh báo, giám sát tình trạng mạng

1.470.000**DS-3E1516-EI***Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 16 cổng SFP Gigabit
- 32Gbps
- Quản lý sơ đồ mạng, gửi cảnh báo, giám sát tình trạng mạng

2.520.000**DS-3E1524-EI***Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 24 cổng SFP Gigabit
- 48Gbps
- Quản lý sơ đồ mạng, gửi cảnh báo, giám sát tình trạng mạng

4.130.000**DS-3E1518P-SI***Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 16 cổng PoE Gigabit, 2 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af, IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 16
- Tổng công suất PoE 225W
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

9.550.000**DS-3E1510P-SI***Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 8 cổng PoE Gigabit, 2 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af, IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 8
- Tổng công suất PoE 110W
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

5.450.000**DS-3E1526P-SI***Switch quản lý thông minh, cổng Gigabit*

- 24 cổng PoE Gigabit, 2 cổng SFP Gigabit
- Chuẩn PoE IEEE 802.3af, IEEE 802.3at
- Cổng PoE 1 tới 24
- Tổng công suất PoE 370W
- Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi
- Truyền khoảng cách xa lên tới 300m

13.300.000

HIKVISION®

CÁP MẠNG HIKVISION KẾT NỐI HOÀN HẢO

Bất cứ nơi đâu & Khi nào bạn cần



DS-1LN5E-E/E

- CAT.5E
- Đồng nguyên khối 99,95% đường kính lõi 0,450mm (±0,005mm)
- Nhựa PVC, dây 0,50mm (±0,05mm)
- Chiều dài 305 mét (±1,5m)
- Nhiệt độ & điện áp hoạt động -20°~70° Lên đến 80V

LIÊN HỆ



DS-1LN5E-S

- CAT.5E
- Tiêu chuẩn UL44
- Đồng nguyên khối 99,95% đường kính lõi 0,5mm (±0,005mm)
- Nhựa PVC, dây 0,50mm (±0,05mm)
- Chiều dài 305 mét (±1,5m)
- Nhiệt độ & điện áp hoạt động -20°~70° Lên đến 80V

LIÊN HỆ



DS-1LN5EU-SCO

- CAT.5E
- Tiêu chuẩn ISO/IEC11801, ANSI/TIA-568-C.2, RoHS 2.0
- Đồng nguyên khối 99,95% đường kính lõi 0,5mm (±0,005mm)
- Nhựa PVC, dây 0,50mm (±0,05mm)
- Chiều dài 305 mét (±1,5m)
- Nhiệt độ & điện áp hoạt động -20°~70° Lên đến 80V

LIÊN HỆ



DS-1LN6-UU

- CAT.6
- Tiêu chuẩn ISO/IEC11801, TIA-568-C.2, UL444
- Đồng nguyên khối 99,95% đường kính lõi 0,53mm (±0,005mm)
- Nhựa PVC, dây 0,50mm (±0,05mm)
- Chiều dài 305 mét (±1,5m)
- Nhiệt độ & điện áp hoạt động -20°~70° Lên đến 80V

LIÊN HỆ



DS-1LN6-UU

- CAT 6
- Tiêu chuẩn ISO/IEC11801, TIA-568-C.2, UL444
- Đồng nguyên khối 99,95% đường kính lõi 0,565mm (±0,005mm)
- Nhựa PVC, dây 0,50mm (±0,05mm)
- Chiều dài 305 mét (±1,5m)
- Nhiệt độ & điện áp hoạt động -20°~70° Lên đến 80V

LIÊN HỆ



DS-1LN6U-G

- CAT 6
- Tiêu chuẩn ISO/IEC11801, ANSI/TIA-568-C.2, RoHS 2.0
- Đồng nguyên khối 99,95% đường kính lõi 0,55mm (±0,005mm)
- Nhựa PVC, dây 0,50mm (±0,10mm)
- Chiều dài 305 mét (±1,5m)
- Nhiệt độ & điện áp hoạt động -20°~70° Lên đến 60V

LIÊN HỆ

Giới thiệu Loa Hikvision

Âm thanh thông minh

- Âm thanh thông minh kết hợp với liên kết video
- Hoạt động và quản lý dễ dàng hơn

TTS

Văn bản thành giọng nói

Dễ dàng

vận hành & bảo trì

eMMC

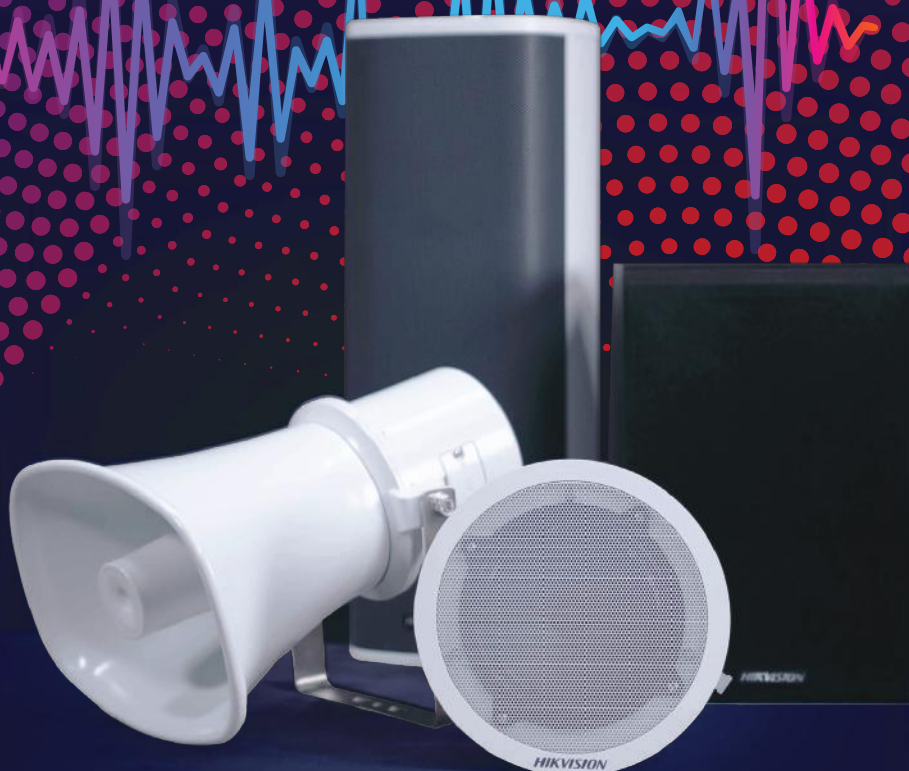
Tích hợp

Âm thanh 2 Chiều

Liên kết

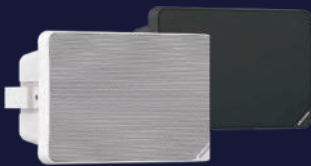
Video & Âm thanh

Nhiều chế độ phát sóng



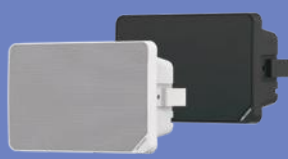
MÃ SẢN PHẨM	LOA IP THÔNG BÁO				LOA IP ÂM TRẦN			
								
		DS-QAZ1307G1T-E	DS-QAZ1307G1-E	DS-QAZ1325G1T	DS-QAZ1203G1-BE	DS-QAZ1206G1-BE	DS-QAZ0203G1-S Kết nối tới loa chính để khuếch đại âm thanh	DS-QAZ0206G1-S Kết nối tới loa chính để khuếch đại âm thanh
	Giá	9.481.000	8.623.000	8.623.000	3.121.000	3.296.000	1.015.000	1.132.000
THÔNG SỐ	Loại loa	Loa chính	Loa chính	Loa chính	Loa chính	Loa chính	Loa phụ	Loa phụ
	Công suất	7 W	7 W	25 W	3 W	6 W	3 W	6 W
	Trở kháng	8 Ω	8 Ω	8 Ω	8 Ω	8 Ω	8 Ω	8 Ω
	Áp suất âm thanh tối đa	121 dBSPL	121 dBSPL	124 dBSPL	97 dBSPL	100 dBSPL	97 dBSPL	100 dBSPL
	Góc lắp đặt	70° ngang và 100° dọc	70° ngang và 100° dọc	70° ngang và 100° dọc	Đa hướng	Đa hướng	Đa hướng	Đa hướng
	Tần số phản hồi	100 Hz tới 20 kHz	100 Hz tới 20 kHz	100 Hz tới 20 kHz	300 Hz tới 15 kHz	300 Hz tới 15 kHz	100 Hz tới 15 kHz	100 Hz tới 15 kHz
	Tích hợp Mic	Hỗ trợ	Hỗ trợ	Hỗ trợ	/	/	/	/
CỔNG KẾT NỐI	API	ISAPI, ISUP	ISAPI, ISUP	ISAPI, ISUP	ISAPI, ISUP	ISAPI, ISUP	/	/
	Báo động	Đầu vào báo động × 1	/	Đầu vào báo động × 1	Đầu vào báo động × 2	Đầu vào báo động × 2	/	/
	Đầu vào âm thanh		/		Giắc âm thanh 3.5mm x 1	Giắc âm thanh 3.5mm x 1	Đầu vào điện trở cố định x 1 , 8 Ω	Đầu vào điện trở cố định x 1 , 8 Ω
	Đầu ra âm thanh	/	/	/	Đầu ra điện trở cố định x 1 Giắc kẹp , 8 Ω	Đầu ra điện trở cố định x 1 Giắc kẹp , 8 Ω	/	/
CHUNG	Nguồn	PoE IEEE 802.3 at 16.4 W (max)	PoE IEEE 802.3 at 16.4 W (max)	24 VDC, 1167 mA, 28 W	PoE: 802.3 at 12VDC/1.5A	PoE: 802.3 at 12VDC/1.5A	/	/
	Chất liệu	Kim Loại	Kim Loại	Kim Loại	Thân : nhựa Lưới : kim loại	Thân : nhựa Lưới : kim loại	Thân : nhựa Lưới : kim loại	Thân : nhựa Lưới : kim loại
TIÊU CHUẨN	Bảo vệ	IP67	IP67	IP67	/	/	/	/

MÃ SẢN PHẨM	 LOA IP HỘP			 LOA IP CỘT			
		DS-QAZ1110G1-B	DS-QAZ1120G1-B	DS-QAZ0110G1-S Kết nối tới loa chính để khuếch đại âm thanh	DS-QAZ1430G1	DS-QAZ1460G1	DS-QAZ14A2G1
	Giá	5.550.000	6.106.000	2.029.000	9.541.000	16.136.000	19.864.000
THÔNG SỐ	Loại loa	Loa chính	Loa chính	Loa phụ	Loa chính	Loa chính	Loa chính
	Công suất	10 W	20 W	10 W	30 W	60 W	120 W
	Trở kháng	8 Ω	8 Ω	8 Ω	8 Ω	4 Ω	4 Ω
	Áp suất âm thanh tối đa	98 dBSPL	101 dBSPL	98 dBSPL	97.5 dBSPL	106 dBSPL	107.5 dBSPL
	Góc lắp đặt	Đa hướng	Đa hướng	Đa hướng	Đa hướng	Đa hướng	Đa hướng
	Tần số phản hồi	100 Hz tới 20 kHz	100 Hz tới 20 kHz	100 Hz tới 20 kHz	100 Hz tới 20 kHz	100 Hz tới 20 kHz	100 Hz tới 20 kHz
	Tích hợp Mic	Hỗ trợ	Hỗ trợ	/	Hỗ trợ	Hỗ trợ	Hỗ trợ
CỔNG KẾT NỐI	API	ISAPI, ISUP	ISAPI, ISUP	/	ISAPI, ISUP báo động	ISAPI, ISUP báo động	ISAPI, ISUP báo động
	Báo động	/	/	/	Đầu vào × 2	Đầu vào × 2	Đầu vào × 2
	Đầu vào âm thanh	Giắc âm thanh 3.5mm x 1 Đầu vào điện áp x1, 100V	Giắc âm thanh 3.5mm x 1 Đầu vào điện áp x1, 100V	Đầu vào điện trở cố định x 1, 8 Ω	Line in × 1, Giắc kẹp	Line in × 1, Giắc kẹp	Line in × 1, Giắc kẹp
	Đầu ra âm thanh	Đầu ra điện trở cố định × 1 Giắc kẹp, 8 Ω	Đầu ra điện trở cố định × 1 Giắc kẹp, 8 Ω	/	/	/	/
CHUNG	Nguồn	24 VDC / 1.5 A	24 VDC / 1.5 A	/	24 VDC / 1.5 A	220 VAC	220 VAC
	Chất liệu	Gỗ	Gỗ	Gỗ	Kim Loại	Kim Loại	Kim Loại
TIÊU CHUẨN	Bảo vệ	/	/	/	IP66	IP66	IP66

Mã sản phẩm	LOA IP ÂM TRẦN			
				
		DS-QAZ1110G1R-BE DS-QAZ1110G1R-BE/Màu đen	DS-QAZ1120G1R-B DS-QAZ1120G1R-B/Màu đen	DS-QAZ0120G1R-S DS-QAZ0120G1R-S/Màu đen Kết nối tới loa chính để khuếch đại âm thanh
	Giá	5.550.000	6.106.000	2.029.000
LOA	Loại sản phẩm	10 W	20 W	20 W
	Công suất	8 Ω	8 Ω	8 Ω
	Trở kháng	100 dBSPL	103 dBSPL	103 dBSPL
	Góc lắp đặt	Đa hướng	Đa hướng	Đa hướng
	Áp suất âm thanh tối đa	130 Hz tới 17.5 kHz	130 Hz tới 17.5 kHz	130 Hz tới 17.5 kHz
	Tần số phản hồi	Hỗ trợ	Hỗ trợ	Hỗ trợ
	Tích hợp Mic	Hỗ trợ	Hỗ trợ	Hỗ trợ
CỔNG KẾT NỐI	API	ISAPI, ISUP, SIP	ISAPI, ISUP, SIP	/
	Báo động	/	/	/
	Đầu vào âm thanh	Giắc âm thanh 3.5mm x 1	Giắc âm thanh 3.5mm x 1	Đầu vào điện trở cố định× 1 8 Ω
	Đầu ra âm thanh	Đầu ra điện trở cố định × 1, Giắc kẹp, 8 Ω	Đầu ra điện trở cố định × 1, Giắc kẹp, 8 Ω	/
CHUNG	Nguồn	PoE (IEEE 802.3at class 4)	24 VDC/2.5 A	/
	Chất liệu	Thân & mặt trước: nhựa Chân đế: kim loại	Thân & mặt trước: nhựa Chân đế: kim loại	Thân & mặt trước: nhựa Chân đế: kim loại
TIÊU CHUẨN	Bảo vệ	/	/	/

MÃ SẢN PHẨM	AMPLY IP		MÃ SẢN PHẨM	LOA IP CỘT	
					
		DS-QAE1A80G1-VB			DS-QAZ1MP7G1
Giá	4.922.000		Giá	6.011.000	
ÂM THANH	Công suất	80 W	GIAO THỨC	Giao thức mạng	ISAPI, ISUP
	Tần số phản hồi	80 Hz tới 20 kHz × (±3 dB)			
CỔNG KẾT NỐI	Báo động	Đầu vào báo động × 1 Mic × 1 Đầu ra báo động ×1	CHỨC NĂNG	Chuẩn âm thanh	G.711U, 64 Kbps
	Cổng internet	RJ45 10M/100M		Chức năng bảo vệ	Có
	Đầu vào âm thanh	6.5 mm USB 2.0 × 1 Đầu vào RCA × 2 Bluetooth	CỔNG KẾT NỐI	Cổng internet	1
	Đầu ra âm thanh	Đầu ra × 2, 100 V COM Đầu ra RCA × 2		Lưu trữ cục bộ	Hỗ trợ thẻ nhớ
	Đèn báo LED	Đèn nguồn (trắng đứng): thiết bị đang Hoạt động bình thường Đèn báo USB (trắng đứng) thiết bị đang ở chế độ USB Đèn báo Bluetooth (xanh đứng): thiết bị đang ở chế độ bluetooth		Nút	nút vật lý và nút trên màn hình
	Núm âm thanh	Núm Âm lượng MIC Núm âm lượng vùng 1 Núm âm lượng vùng 2		Màn hình hiển thị	IPS, 7 inch, 1024 × 600, màn cảm ứng
	USB	USB 2.0		Nguồn	12 VDC, tối đa 10 W
CHUNG	Chất liệu	Nhựa	CHUNG	Yêu cầu hệ thống	Hệ điều hành tích hợp
	Dimension	190.8 mm x 230.8 mm x51.2 mm (74.8" x 906" x 2.01")		Nhiệt độ hoạt động	-10° C tới +50° C (14° F tới 122° F)
	Trọng lượng	≈ 1496.2 g (3.3 lb)		Độ ẩm hoạt động	10% tới 90%
CHỨC NĂNG	Chuẩn âm thanh	G.711ulaw (64 Kbps)/ G.711alaw (64 Kbps) / MP3 (128 Kbps)			
	Chức năng bảo vệ	Đoản mạch Quá dòng Quá nhiệt độ Chống tĩnh điện Chống sét lan Truyền Sốc điện			
NETWORK	Network Protocol	IPv4, HTTP, HTTPS, SIP, SSL/TLS , DNS, NTP, TCP, UDP, IGMP, ICMP, DHCP, ARP			
	API	ISAPI, ISUP, SIP, RTP			

MÃ SẢN PHẨM	LOA THÔNG BÁO		LOA ÂM TRẦN	
				
		DS-QAE0330G1T-V	DS-QAE0203G1-V	DS-QAE0206G1-V
LOA	Giá	1.230.000	296.000	303.000
	Trở kháng	8Ω	8 Ω	8 Ω
	Speaker Unit	34-core 2-inch mid-to-high (dome resin film)	5.25" × 1	5.25" × 1
	Công suất	70 V: 2.5 W/5 W/7.5 W/15 W/30 W 100 V: 5 W/10 W/15 W/30 W	3 W	6 W
	Áp suất âm thanh tối đa	120 dBSPL	95 dB	98 dB
	Độ nhạy	108 dB ±3 dB	91 dB ±3 dB	91 dB ±3 dB
CỔNG KẾT NỐI	Tần số phản hồi	250 Hz tới 8 kHz	90 Hz tới 20 kHz	90 Hz tới 20 kHz
	Đầu vào âm thanh	Đầu vào áp suất không đổi 70 V/100 V	Điện áp, 100 V	Điện áp, 100 V
CHUNG	Chất liệu	Nhựa ABS	Vỏ: Nhựa ABS, Mặt lưới: lưới thép	Vỏ: Nhựa ABS, Mặt lưới: lưới thép
	Kích thước	240 mm × 220 mm × 165 mm	Ø170 × 64 mm (Ø6.69" × 2.52")	Ø170 × 64 mm (Ø6.69" × 2.52")
	Trọng lượng	Xấp xỉ 1.48 kg	Xấp xỉ 435 g (0.96 lb.)	Xấp xỉ 468.5 g (1.03 lb.)
	Kích thước lỗ lắp đặt	/	Ø148 mm (Ø5.83")	Ø148 mm (Ø5.83")
TIÊU CHUẨN	Bảo vệ	IP65	/	/

MÃ SẢN PHẨM	LOA TREO CỘT		LOA HỘP		MÃ SẢN PHẨM	AMPY ANALOG	
							
		DS-QAE0420G1-V	DS-QAE0120G1R DS-QAE0120G1R/ Màu đen				DS-QAE0A60G1-VB
	Giá	2.123.000	1.538.000			Giá	3.448.000
LOA	Trở kháng	8Ω	8 Ω		AUDIO	Công suất	60 W 24 VDC
	Speaker Unit	Toàn dải 4" × 1, Tần số cao 0.75" × 1	Toàn dải 5.25"×1			Tần số phản hồi	USB, Bluetooth: 20 Hz tới 20 kHz MIC, RCA: 20 Hz tới 8 kHz
	Công suất	20 W	70V: 5W/10W/15W/20W 100V: 5W/10W/15W/20W			CỔNG KẾT NỐI	Đầu vào âm thanh
	Áp suất âm thanh tối đa	96 dBSPL	103 dBSPL		Đầu ra âm thanh		Đầu ra điện áp cố định × 2, 100 V Đầu ra điện trở cố định × 2 30 W 4 Ω tới 8 Ω Đầu vào RCA × 1 RCA nối tiếp × 1 Bluetooth
	Độ nhạy	89.5 dB ±3 dB	90 dB ±3 dB		Đèn báo LED		Đèn nguồn (trắng đứng): Thiết bị đang hoạt động bình thường Đèn báo USB(trắng đứng): Thiết bị đang ở chế độ USB Đèn báo Bluetooth (xanh đứng): Thiết bị đang ở chế độ Bluetooth
	Tần số phản hồi	100 Hz tới 20 kHz	100 Hz tới 18 kHz		Núm âm lượng		Núm âm lượng Mic × 1, Núm âm lượng vùng 1× 1 Núm âm lượng vùng 2×
CỔNG KẾT NỐI	Đầu vào âm thanh	Điện áp đầu vào cố định: 100 V	Áp suất cố định ở 100 V/Áp suất cố định ở 70 V/ Đầu vào điện trở cố định 8 Ω × 1		USB		USB2.0
	Chất liệu	Mặt trước: lưới thép, Mặt sau: nhựa	Kim loại và nhựa		CHUNG	Chất liệu	Nhựa
Kích thước	280 mm × 161.9 mm × 119.8 mm (11.02" × 6.37" × 4.72")	270.3 mm × 182.5 mm × 125.0 mm		Kích thước		190.8 mm × 230.8 mm × 51.2 mm (7.48" × 9.06" × 2.01")	
Trọng lượng	Xấp xỉ 1862.4 g (4.11 lb.)	Approx. 2 kg		Trọng lượng		Xấp xỉ 1445.5 g (3.19 lb.)	
Kích thước lỗ lắp đặt	/	/					
TIÊU CHUẨN	Bảo vệ	IP66	/				



VĂN PHÒNG HÀ NỘI:

Tầng 38, toà Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu ĐTM Cầu Giấy,
Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

VĂN PHÒNG HỒ CHÍ MINH:

Tầng 12A, tòa Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm Chăm sóc khách hàng và hỗ trợ kỹ thuật

19002810

Email: hotro@hikvision.com



Zalo OA



Technical Group



Fanpage